

# LỤC TỈNH TÂN VẠN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

## 閩新省陸

IMPR. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ BẢY

SỐ 263

JEUDI 27 FÉVRIER 1913

### MỤC LỤC

- |  |                                    |
|--|------------------------------------|
| 1 - Về việc mắt nhứt-trình.                  | 20 - Một người đơn-bà hữu hạnh     |
| 2 - Lời rao cần kíp.                         | 21 - Đông-Dương từ tung lược chí.  |
| 3 - Công văn lược lược.                      | 22 - Tạo hóa kỳ quan.              |
| 4 - Văn quốc tân văn.                        | 23 - Xuân-nạp luận.                |
| 5 - Hứng truyền.                             | 24 - Khai khoáng tiểu thuyết       |
| 6 - Đông-dương thời sự.                      | 25 - Cách vật luận.                |
| 7 - Saigon Hải-Hước.                         | 26 - Truyền kỳ man lục.            |
| 8 - Tin mùa màng.                            | 27 - Cách tri nhập môn.            |
| 9 - Nam-kỳ mẽ cốc.                           | 28 - Tự do diễn đàn.               |
| 10 - Hiếu kính                               | 29 - Gia truyền tập.               |
| 11 - Kim-Vân-Kiều tân giải.                  | 30 - Nhân đản.                     |
| 12 - Trung quốc tân văn.                     | 31 - Thơ tín vãng lai.             |
| 13 - Trình thám tiểu thuyết.                 | 32 - Cung tằng.                    |
| 14 - Biện thuật kỳ trung kỳ.                 | 33 - Các cuộc chơi cho tiêu khiển. |
| 15 - Pháp-quốc tân sử.                       | 34 - Cáo bạch.                     |
| 16 - Mãi hòa mới dần. - Đồi ghét làm thương. | 35 - Thương trường.                |
| 17 - Hoàn cầu địa dư.                        | 36 - Lý tài luận.                  |
| 18 - Thuộc sát bộ huyện.                     | 37 - Lời rao cần kíp.              |
| 19 - Bộn bần khó chọn.                       |                                    |

**GIÁ BẤM NHỨT TRÍNH:**  
 Mua 6 tháng 6 \$500  
 Mua 12 tháng 12 \$900

MỖI SỐ GIÁ 0 5 15

Almaon  
 Mua nhứt trình thì gọi  
 là ra báo phải để nhứt  
 số LỤC TỈNH TÂN  
 VẠN - SAIGON

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Norodom, Saigon



LỤC TINH TÀN VẠN

Tại nhà in ông P.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

**ĐẠY TRỒNG DỪA CÙNG CÁCH LÀM DẦU**, của ông LAM soan, bằng chữ quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa, vì dạy đủ cách cũng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lai dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những điều hư hại khác.

Giá	1 \$ 00
Tiền gởi	0 10

Tại nhà in ông P.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

**TỰ-VỊ** langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ soạn, in lại rồi có 1200 hình.

Không bì	6 \$ 00
Có bì	6 80
Lưng và góc bằng da	7 00
Nhà mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đồng ký thị đăng.

Tiền gởi	0 24
----------	------

**SÁCH BÁN**

Tại nhà in của M. Schneider

- Petit Dictionnaire Français-Annamite.** — Tự vị có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VINH-KY. Broché bì mỏng..... 6 \$ 00  
Cartonné bì dày..... 6 30
- Đĩa dư môn học.** — *Leçons élémentaires de Géographie*, par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI... 0 60
- Leçons élémentaires de Géographie**, par H. RUSSIER:  
Premier livret: **La Province**:  
GIADINH..... 0 35  
LONG-XUYEN... 0 35
- Deuxième livret: **La Cochinchine**..... 0 35
- Đại pháp công thân.** —  *Livre de lecture en quốc-ngữ*, par LÊ-VĂN-THƠM ..... 2 1 50
- Lectures sur l'Histoire d'Annam** en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret. Nam việt sử ký môn học đọc bốn. — *Lectures sur l'Histoire d'Annam*, par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI. 0 60
- Toán pháp** — *Arithmétique élémentaire* par O. MOREL et TRẦN-PHỤC-LỄ..... 0 60
- Grammaire Française.** — *Mèo langsa Année Préparatoire*, par LARIVE et FLEURY. — *Edition annamite*, par L. MOSSARD.... 1 1 60
- Nữ tác.** — *Devoirs des filles et des Femmes*, par P.-J.-B. TRƯƠNG-VINH-KY..... 0 3 25
- Premières Lectures Scientifiques.** — *Les corps bruis*, par H. GOURDON. — *Edition en français.* id *Edition en quốc-ngữ.* *Bát vật sơ độc nhập môn*..... 0 3 50
- Kim-Vân-Khâu**, *poème populaire annamite*, par P.-J.-B. TRƯƠNG-VINH-KY..... 1 00
- Le même**, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIỆU (có hình)... 2 00
- Cách làm bánh và mứt Annam.** — *Gâteaux et confitures annamites*, par Agnès NGUYỄN-TU-QUAN (couverture artistique)... 6 40
- Lectures Françaises**, par A. CANAIZE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine..... 1 00

**CÁC BÀ CÁC CÔ!**

Nều mỗi lần mua **VẢI** mua **CHỈ** mà các bà các cô biết

**NÀI CÁC NHẢN HIỆU RD 2** đính hai bên đây

thi bé gì các bà các cô cũng lợi được **PHẦN NỬA (50%)** vì hàng hóa **TỐT** mà lại **CHẮC**

Chỉ ống đủ màu

Chỉ ống đủ màu

Chỉ trái

Vải số đủ màu

**DUMAREST & FILS** FABRICATION FRANÇAISE

**COTON à l'ÉTOILE C.B 100** CARTIER-BRESSON à PARIS.

**Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner**



NĂM THỨ BẢY, SỐ 263

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

開新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đông-dương và các thuộc địa  
Langsa

12 tháng . . 5 \$ 00 hay là 12 f. 50  
6 tháng . . . 3 00 — 7 50  
3 tháng . . . 1 75 — 4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 15 fr. 00  
6 tháng . . . . . 8 00  
3 tháng . . . . . 4 50

## LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** nay đã nói cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thục chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm đăng nhiều tay tài-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều đều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhứt định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chính tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** như trước.... Có bán lẻ cùng Sài-gòn và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng đăng mấy dư dả, cũng có thể đọc báo-chương này đăng, nên từ nay có bán mỗi ba tháng là **1 \$ 75**.

### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

### BỔ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gởi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gởi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

## VỀ VIỆC MẤT NHỰT TRÌNH

(Avis au sujet des vols de journaux)

Kính cáo cùng chư vị khán-quan rõ: Nguyên vì mấy năm nay Bồn-quán hết lòng lo-lắng nên quan-trên chiếu-cổ mới gởi châu-tri cùng các tỉnh mà dặn-dò các quan-trưng trị những kẻ ăn cắp báo chương.

Vậy nay nếu vị nào còn bị mất nửa, thì xin hãy thưa với quan làng đảng tra-vấn mà trừng-trị đứu gian.

Chớ Bồn-quán lẻ nào phải thường-bồi hoài cho khán-quan đảng sao, và nhựt-báo mỗi năm có năm nguyên bạc thì là rẻ quá rồi, mà nếu phải chám mãi như thế thì lỡ biết bao nhiêu, làm sao cho trường cửu được. *Nay-kinh.*

L. T. T. V.

## LỜI RAO CẦN KÍP

(Avis de changement d'adresse)

AI muốn đổi nhân gởi nhựt-trình, xin gởi theo thơ **0 s 20** (con niêm); bằng chẳng vậy thì Bồn-quán chẳng hề đổi.

## CÔNG VĂN LỰC LỤC

(Actes officiels)

### LUẬT-HÌNH CÔI ĐÔNG-DƯƠNG

SỬA LẠI (tiếp theo)

(Modifications au code Pénal pour l'Indochine)

Tội tiêu-hình

Khoản thứ 41. — Những tiền công về công việc của các tội-nhơn bị án tiêu-hình làm, thì một phần bỏ về tồn-phí chung trong khám, một phần để mua cho nó vật này vật kia chút đỉnh, nếu tánh nết nó đáng cho cà; còn một phần thì để khi nó mãn tù ra làm

vốn-liễn; mỗi đều ấy sẽ tuân theo lời-nghị của quan Tổng-thống Toàn-quyền.

Nói về những người phải bị phạt, khỏi bị phạt hoặc bị liên-cang về các tội nặng.

Khoản thứ 61. — Những người nào biết tánh-tình hụng ác của đám còn đồ làm việc cướp-dực hoặc là khuấy rối nước-nhà, cùng rối loạn thiên-hạ mà nuôi chứa nó, giấu-đúc nó hoặc cho nó mượn, cho nó mướn chỗ mà nhóm-xách thì đều bị tội như kẻ đồng-lỏa với nó vậy.

« Khoản thứ 70. — Những hình phạt khổ-sai chung-thân, phát-phối và khổ-sai hữu-hạng đều miêng cho những kẻ đã đứng sáu mươi tuổi trong lúc Tòa-xử.

« Khoản thứ 73. — Những chủ các khách-sạn, các quán-com, mà chứa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm



một người vào trong nhà đã quá 24 giờ rồi, mà chẳng có biên vào sổ mình tên họ nghề nghiệp cùng chỗ ở người ấy cho rõ ràng, mà nếu người ấy phạm nhằm tội nặng chi, thì người chủ phải bị phạt vạ mà thói nghĩa là phải bồi thường, phải chịu các tiền thiệt hại, các tiền tổn-phí cho người bị tên phạm-tội ấy làm hại đó; đây là chưa kể việc cang-hệ đã định trong luật hộ về những vật của tên hành-khách đến ở nhà mình đã đem theo đó.

« Khoản thứ 74. — Trong các khoản cang-hệ về bên luật hộ khác nữa mà nó hoặc dính theo việc đại-hình, tiêu-hình, hay là việc xử theo tòa sữ-phạt thì các tòa cứ tuân theo các điều trong luật hộ đã ban-hành cho dân Bản-quốc và dân từng ngách dân Bản-quốc mà xử.

**Tội âm mưu phân loạn**

« Khoản thứ 75. — Các dân từng quyền Lang-sa hay là dân của Langsa bảo-hộ cảm khí-giải phân nghịch với nước Langsa thì phải xử tử hình.

« Khoản thứ 91. — Làm việc mưu hại đảng mà xúi dục nội loạn, hoặc giúp khí-giải hay là xúi dục này chiến với dân kia, hoặc làm cho điều-háo hay là cướp-dực chém giết một làng hay là nhiều làng, thì phải bị phát-phối.

« Âm-muru mà toa rập đảng có làm các điều đại ác đã nêu trong khoản này, hoặc mới tình hội-hiệp đảng có làm các điều ấy thì cũng đều phải bị hình y như đã định nơi khoản 89, tùy theo việc trọng nhẹ khác nhau.

« Các công-cuộc khác cũng tính về sự khuấy rối thiên hạ hoặc là làm cho nào động quan hệ đến việc cai trị thì phải bị giải đến tòa Tiêu-hình mà phạt từ một năm đến 5 năm. Tội như này sẽ bị bớt dân-quyền hay là lột hết dân-quyền cũng y theo các điều đã định trong khoản thứ 42.

« Khoản thứ 110. — Nếu phạm tội đại ác mà thuộc về một cuộc tình thì

hành trong cả và cõi Đông-Dương hoặc trong một hai xứ thuộc Đông-Dương mà thời thì phải bị án đầy lưu.

**Tội phạm về dân-quyền**

« Khoản thứ 111. — Những thừa sai hay là người dự-cử người ta đã chọn đảng mà soạn thâm trong cuộc tuyên-cử, mà bắt đảng làm gian dối mấy lá thâm, hoặc là rút bỏ bớt thâm, hay là thêm thâm vào, hay là biên vào thâm cho mấy người thừa-sai đổi những tên khác hơn tên của người ấy mượn viết thì phải bị xử vình-bất-tự-dụng.

« Khoản thứ 113. — Những thừa sai hay là người dự-cử mà trong lúc tuyên-cử đi mua hoặc bán mỗi tiếng thâm là giá mấy, thì phải bị cấm chẳng cho ra làm thừa-sai hoặc ra xin dự-cử trong cuộc chi cùng là ra làm quan làm làng chi ít nữa là trong năm năm mà chẳng quá 10 năm.

« Lại người mua cùng người bán tiếng thâm ấy đều phải bị phạt vạ mỗi người bằng hai cái giá đã bán hay là đã hứa bán đó.

**Tội mạo ấn, con dấu, con niêm, và tờ giấy chi dùng trong thiên-hạ.**

« Khoản thứ 142. — Những kẻ làm đổi giả những dấu của Chánh-phủ để đóng vào vật chi hoặc vào hàng-hóa, hay là dùng các dấu đối-giả ấy; những kẻ làm đổi-giả những ấn, những con niêm, hoặc dấu chi của quan chức nào đó, hay là dùng các ấn, các con niêm, các dấu giả-mạo ấy; những kẻ làm giả con niêm nhà thơ hay là dùng con niêm giả ấy; những kẻ làm (đổi-giả) những con niêm có gạn sửa lại, hoặc sửa các chỗ gạn sửa trên con niêm nhà thơ, hoặc con niêm nào gán vào mà làm chứng rằng đã đóng thuế, hoặc đóng tiền chi đó vân vân... hay là dùng những con niêm giả ấy đều phải bị phạt tù ít nữa là hai năm và chẳng đảng quá 5 năm.

« Những kẻ vi phạm đây sẽ bị mất các dân-quyền đã định trong khoản

thứ 42 luật này, ít nữa là trong năm năm và chẳng quá 10 năm, kể từ ngày nó mãn tù rồi.

« Lại cũng đảng gia thêm hình phạt lưu-xứ cũng trong số mấy năm đó, hoặc lên án tòa trên mà lưu-xứ hay là án tòa dưới cũng đảng

« Những thế lệ trên đây đều dùng mà xử các tội mong lòng găm ghé mà vi phạm các tội ấy cũng đảng.  
(Sau sẽ tiếp theo)

**QUAN TÒA ANNAM**

*(Juge indigène)*

Bồn quán mới mang tin rằng ông Đoàn-vĩnh Thuận đã đậu Luật khoa tân-sĩ bên nước Langsa, nay lãnh cấp bằng làm quan Tòa lại đảng bỏ về tưng chánh tại dinh Chương-lý để hình Saigon.

Bồn-quán chúc cho Đoàn-dại-nhon đảng: biên hoạn sóng trong, thàng mây vững bước.

**ERRATA.** — Trong số 26: nơi trường đầu chỗ Công văn-tược lục bấ Sáp-nhập cê c tỉnh Nam kỳ có một e u in lộn; *Hà-tiên sếp nhập về Châuđốc xin đọc là Hà-tiên sếp về nhập Rachgiá.*

**VẠN-QUỐC-TÂN-VĂN**

*(Télégrammes Havas)*

**Mãn hạng Giám-quốc.** — Đức Giám-quốc Fallières đã có tiếp sứ-thần các nước đến mà vình biệt người.

**Balkans binh cách** — Bên Canée có tư diên-tin qua nói rằng: Xứ Crète ngày nay dùng cờ của nước Hi-lạp (Grèce) mà thế cho cờ của các Liệt-cường ão-hộ.

Lại có một tờ diên-tin nữa ở So hĩa tư qua mà nói rằng: Bulgarie đã cho phép các người ngoại quốc ở trong thành Andri-nople đảng ra khỏi thành.

**Khía linh ba năm.** — Chánh-phủ tỉnh thêm số binh, cho nên có khi sẽ bắt các người Langsa đi lính cho đủ ba năm như hồi trước.

**Nước Bulgarie muốn hòa** — Nước Bulgarie lấy làm buồn về sự phải chiến-tranh nữa. Vì sẽ-phải tổn-phí bạc tiền nhiều lắm, lại hao binh tổn tướng cũng chẳng ít; hề chiến tranh lại thì chắc sao cũng hao lói

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

ba bốn  
Bulgarie  
tranh lại  
garie mà  
thi sao c  
nay tuy  
song cũn  
nữa, thì  
**Binh T**  
Tchatalo  
nhau, r  
rằng có  
chiến tra  
chịu ra t  
muốn đ  
việc vận  
làm coi  
binh hiệ  
lúc này  
đồn m  
Kutchuk  
Tại C  
nhĩ-kỳ t  
cũng tu  
vi các n  
cũng cò  
sống ho  
phải đ

HU

Một c

Có n  
cho hay  
mới t  
tài mìn  
một dự  
Esther  
Nhiều-  
Nguy  
năm n  
Sleight  
lúc đ  
cái nh  
ở nh  
nghèo  
chẳng  
phâm.  
Đang  
ở làm  
kia, đ  
linh m



bà bốn muôn mạng nữa. Phần thì nước Bulgarie dân số rất ít. Bởi ấy dầu có chiến tranh lại, thì chắc cũng không lâu; hễ Bulgarie mà thâu đoạt thành Andrinople rồi thì sao cũng bài chiến. Thành Andrinople nay tuy đã ở trong tay Blgarie rồi đó, song cũng phải hao-tốn rất nhiều. một lần nữa, thì mới đoạt thủ được.

**Bình Thờ-nhĩ-kỳ ngã lòng.** — Đạo binh Tchataldja coi thế lòng quân chẳng thuận nhau. rất khó mà điều-khiển. Nghe đồn rằng có một phần binh ấy chẳng muốn chiến tranh nữa, phải làm hết sức nó mới chịu ra trận, còn một phần thì hăm-hăm muốn đánh. Tuy lòng binh thì vậy chứ việc vận động nhưn mà lúc này Thờ-nhĩ-kỳ làm coi sáng lắm. nay đã dặng lối 16 muôn binh hiện tại chiến-trường rồi; trong số binh này sẽ chia ra một phần mà giữ các đồn mới lập theo vòng thứ nhì tại Kutchuk Tchekmed.

Tại Constantinople là Kinh-đô của Thờ-nhĩ-kỳ thiên-hạ lại tưởng rằng: Tuy ai cũng tưởng rằng binh-cách nay đã mãn, vì các nước tuy bãi hội nghị-hòa, chứ coi cũng còn bán-dùng về việc chiến tranh nữa song họ tưởng cuộc đạo-binh chắc sao cũng phải dấy 1 i mà thôi.

**HƯƠNG TRUYỀN**  
(Echos)

**Một chị văn-thuộc mướn dặng 35 triệu gia-tài**

Có một cái điện-tin ở Vancouver cho hay rằng: Bà Charles Vandewater mới lị trần đây đã để lại trọn cả gia-tài mình hơn 35 triệu quan mà cho một dự gái tơ nghèo cực kia tên là Esther Sleight ở tại Kingston bên xứ Nhiêu-Do.

Nguyên bà Vandewater cách hai năm nay có kết bạn với cô Esther Sleight này tại New-Jersey; có này lúc đấy đang ở làm công trong một cái nhà-hàng kia, bà văn-hộ khi ghé ở nhà-hàng ấy thì thấy cô nọ tuy nghèo cực mà đáng thương, bèn chẳng nề-đều cao thấp trong nhơn-phàm, vội kết chị em với nhau.

Đang thì đây cô Sleight, mới 20 tuổi, ở làm mướn nơi nhà văn-thuộc xi-gà kia, dặng mà giúp đỡ cha mẹ, thỉnh linh mà dặng trở nên một bà văn-hộ

thật là xưa nay ít có đó. Ấy cũng vì bà Van-dewater vô hậu nên mới làm di-chức như thế.

**Một giầy đã buộc ai dặng cho ra**

Em ruột của dặng kim Hoàng-Đế Nga-la-tur là Đại-quận công Michel Alexandrovitch đang chưởng-quân đạo kị-mã ngự-làm-quân mới bị Hoàng-đế lột chức và cho nghỉ 11 tháng.

Nguyên cội-rễ việc ấy như vậy: Hoàng-đế Nga-la-tur có một người con song bịnh-hoạn lắm không thể ngồi dặng, vậy người tinh sau sẽ truyền ngôi lại cho em là Đại-quận-công Michel Alexandrovitch đây, song ngặt vì Quận công này hồi trước lại cưới một người dờn bà góa kia về làm vợ; mà theo phép thì hễ trong Quốc-thích hoàng-thâu có cưới vợ phải lựa chỗ cho môn đương hộ đối mới dặng, chứ không phép cưới kẻ hèn-hạ, vì vậy mà Hoàng-đế Nga-la-tur muốn cho em mình phải để vợ, dặng có lựa các dự Công-chúa mà kết dươn, hầu sau có nhường ngôi cho xứng dặng. Song Đại-quận công Michel khảng-khại một lòng, chẳng chịu để vợ, vì ở với nhau đã có một đứa con rồi.

Nay Hoàng-đế bèn lột chức ông em 11 tháng là có ý cho Quận công hồi tâm mà chịu để vợ đó.

Chưa biết chuyện này có xiêu dặng anh hùng chăng?

**ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ**  
(A travers l'Indochine)

**Giá bạc (Taux de la piastre)**

FÉVRIER	21	22	23	24	25	26	27
Hàng bạc Đông-Dương . . .	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Dương . . .	2.57	2.57	2.57	2.56	2.53	2.53	2.53
Hàng Hồng-kông Shanghai . . .	1.57	2.57	2.57	2.55	2.53	2.53	2.53
Hàng Chartered Bau . . .	2.57	2.57	2.57	2.56	2.53	2.53	2.53
Kho Nhà-nước . . .	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55
Giá lúa . . .	\$ 3.07	\$ 3.00	\$ 3.00	\$ 2.95	\$ 3.00	\$ 3.00	\$ 3.00
Giá gạo . . .							4.00

**SAIGON**

Bữa 19 février sớm mai bằng tảng ác vàng vừa ló chơn trời, xảy có một vị linh tuấn cỡi xe máy chạy xiên-xẹo nơi đường Paul Blanchy không dè chuyện rủi ro nó sấn chực giữa đường, thỉnh không mà nhào xuống đất.

Cơn rửa chừ có một vị Annam thuộc bộ Langsa tên là Henri Minh làm kỹ lục tại hãng Richaud-Papa vội vả bước lại kịp mà đỡ cứu, cho nên người linh-tuấn mới khỏi té nặng. Hai đang còn đương xạo xự, chợt thấy một bà đầm ngồi xe kéo đang sau đi tới, liền ngừng xe bước xuống lượm cái bóp da với cái nón đem đưa cho người linh-tuấn. Còn M. Minh lại đặt nương đờ người linh ấy lại nhà quan long-y Montel cho ông giặt bó vít tích lửa xề trên đầu.

Bôn-quán rất khen cho M. Minh và bà đầm là người hảo tâm chẳng nề ra tay cứu hiểm và chúc cho bịnh dữ mau lành mau mạnh.

Hôm ngày mồng 6, hồi 4 giờ chiều, người ta gặp trời linh đình dưới sông Saigon một tử thi dờn ông tác độ 30 tuổi, coi lại là tử thi của chú khách tên Á-sing coi máy chiếc chaloupe Tjilivong đã có chứa tàu tri hô tại đó. Ráng nó văng mặt hôm ngày 14, khi định chắc các lời bèn chở tử thi vào nhà thương cho quan thầy mổ và khám nghiệm.

**BÀCLIỆU**

Có một đứa nhỏ năm tuổi đi sông ngoài cầu ở dưới mẹ rạch bị lọt chừn mà trôi theo dòng nước, qua bữa sau mới trở lại mà hồn đã lià xác. Ấy là lỗi về cha mẹ vô tình thả con nít tự do tự tác cả ngày. Năm nay nghe tin chết trôi nhiều lắm đó!! *Phải ráng giữ gìn con cái?*

**BÉNTRE**

Chú đa-công nọ vì nhuộm bịnh ghen tương mà chẳng nề phóng sanh bạn chèo thuyền giữa dòng nước chảy, rồi lại cầm dao phay mà tả tên chèo thuyền lúc nó muốn trèo lên thuyền, chú đa-công giận lấy con vợ bắt lương của mình cả gan dám đem thân lam bé thẳng chèo thuyền mướn nên va cũng xách dao lại mà đoạn con mẹ ấy, may phước ả ấy nắm được lưới dao mới khỏi hại, mà bàn tay bị đứt một lần che hể, cả bạn chèo thuyền xúm lại cứu mạng tên Chệc bị phóng sanh và thị vô phước ấy, rồi bắt chú đa-công giao cho linh-tuấn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm



CẢNHƠ

Đám cường dâm, (trois satyres). —

Ngày 9 février 1913, cô tên Truong-thị-Ngoc, 16 tuổi gái có chồng ở tại chợ Rạch-gôi về thăm cha mẹ ở làng Nhơn-ái. Lúc nó về đến Rạch-Vong thuộc về làng Nhơn-ái, gặp bắt tén, 1 là tên Tròn, 2 tên Dung, 3 va tên Điem cầm dao ra đón đường mà hãm dọa thị này, rồi bắt đem vào trong một buổi chuối cột vào đũa nhét khăn vào họng, lột quần áo trần truồng mà cường dâm thay phiên cho đến một ngày một đêm.

Đến lúc cha thị Ngoc được tin con về mà không thấy, bèn sanh nghĩ đi kiếm khắp nơi, đi đến Rạch-Vong mới thấy nơi buổi kia có một hai người chạy vô chạy ra, tên này bèn đi riết đến buổi ấy thì thấy con là thị Ngoc còn cột nơi đó và lóa thề, mấy tên cường dâm đều vỡ chạy, người liền đến báo làng hay, làng bắt nội vụ giải ra Tòa án.

Mấy con dê xồm này chờ ngày lãnh án cho bõ thói ba-nài đi.

Ba nài ôi là ba nài!

TONKIN

Hai tên bồi ở tại Chánh-phủ Toàn-quyền nhưn lúc quan Toàn-quyền giả làm thành Huế lên an cấp 1.300 đồng bạc của ông Cochau và 1 đồng-hồ trái-quit của Toàn-quyền tôn-phụ-nhơn.

Hai đứa gian tế này mới bị bắt tại bến nhà rồng hồi chiếc tàu Gagance về cập cầu.

Chư vị đã gởi bạc

Bồn quán lấy làm cảm ơn chư vị kê ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bồn quán; ấy là sự giúp cho Bồn quán mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát	nhứt trình	Số mandat
537	T.V.T. Cangioe.....	bạc mặt 5\$
1077	P.D. Khánh-Hội.....	mandat 5 404.008
309	V.V.C. Bentre.....	— 5 400.804
1460	L.C. Tràvinh.....	bạc mặt 5 B.B.
1433	N.H.T. Càngan.....	mandat 5 392.261
1429	N.T.L. id.....	— 5 381.309
32	J. Cheoreo.....	— 3 388.894
1224	Đ.Đ. Tânan.....	— 1.75 373.901

SAIGON HÀI-HƯỚC

(Saigon humouristique)

Chuyện ma-quỉ tại vườn thú

(Histoire vraie du ma-qui au jardin botanique)



Tại Saigon ban đêm trời thanh gió mát cảnh vật an tịnh, những kẻ lừng cảnh hưởng hạ đi đến mấy huê-viên mà thừa lương dặng mà chiêm nghiệm việc đời.

Chư-tôn hãy hỏi thăm mấy chú giữ vườn huê thì rõ mà như là lão Le Arpentec với chú Mátà-ôi mỗi đêm thường kể đi trước người thấp tưng, rào cùng vườn mà canh giữ. Song hai người gát vườn này không hay ra yển sáng đèn khi, cứ kiếm chỗ tối tăm mà rào đường như là có ý trông gió đọi mây mà ngao! ngao! vậy.



Ngãnh mắt ngo thẳng xa xa thì thấy rạch Thị-nghe dòng nước quanh co chảy vào sông Bến-nghe, đoàn thuyền buồm bán cất tiếng hát lý giọng thanh tho.

Lão Le Arpentec thỉnh linh buồn ngủ ngáp gần xéo hãm, đi hoài mệt nhọc, phải ngủ được một giấc tấ toại lòng! Song mấy bươm gian tham nó ít hay ngủ, nên phải thức mà rình nó.



Chợt thấy bèn cùm kia có một cái ghế dài dường như nó mời lão ngồi xuống đó mà nghỉ, cậu Mátà-ôi cũng bắt chước ngồi theo mà gục.

Lão Le Arpentec ngo mông vùng nhớ quê nhà thương tình ngãi hồi còn ở tại thành Armorique. Mơ màng thấy mặt tình-nhơn tóc dài da trắng, sao sao nó cũng nhớ thương mình chớ chẳng không, thương mình vì chữ nghèo phải thê thân di địa, thất tức tha hương, với với biển rộng trời dày biết sao cho thấu dặng tâm tình hoài vọng.....



Mơ màng vậy đoạn Lão ta ngày pho pho. Còn chú Mátà-ôi cũng ngày pho pho.....

Thỉnh linh ở đâu trong buổi ló ra cái đầu bị chớ vô, hai con mắt tráo tráo-lờm lờm như quỉ dưới Địa-ngục hiện hình. Chú Mátà-ôi dục mình hoàn hốt, hôn bắt phụ thề, chắc sao con tỉnh này nó cũng muốn ăn mình rồi!

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm



Tay chun rung lập cập, muốn chạy trốn mà chạy không dặng, chon cẳng dường như mắc cùm vậy. Ráng hết sức bèn qui gối xuống mà :



vái van năn nỉ xin dung toàn tánh mạng !  
Vái vừa rồi thì con tinh liền biến mất. Anh ta vụt đứng dậy kêu : *Monsieur ! Monsieur !*



Đầu ở trong buổi có một con tinh minh mẫn sánh loa nhảy ra há há chạy đại tới giờ tay móng-nhọn chom chom mà chụp chú chàng.

Mã-tà-ôi và chạy và la: *Ma-qui! Tinh-yêu: Lại cứu! lại cứu!*



Lão Le Arpentec đang mè mang giắt điệp, bỗng dưng mình mờ mắt thấy trước mặt có di-thủ múa-men. Lại trong buổi có tiếng cười reo thì cậu ta hiểu rằng người ta khuấy chơi nhát thăng Mã-tà-ôi. Cậu ta liền cười ngất đứng dậy chạy theo đôn vôi các ông ấy là quan Langsa đội lốt đi dự tiệc nhảy *Bal* trong đêm *Mardi Gras* (Thứ ba Béo).

Tóm lại một điều là: Cái đầu bự con mắt lờm lờm đó là cái xe *Automobile* đội hai ngọn đèn lớn sáng lóa, còn yêu-ma ấy là các quan đội lốt.



Nhưng vậy mà cả Saigòn đồn vang rằng : tại vườn thú có tinh ma hiện ra.

Chư khản-quan ! chớ quên rằng : *Chuyện ma-qui là chuyện dị-đoan, kẻ dốt nát thường hay tin bậy !* LA MOUKÈRE.

### Tin mùa màng

(Renseignements agricoles)

Theo tờ phúc của các quan Tham-biện trong tuần nửa tháng *Février* trước (từ 1<sup>er</sup> đến 15 *Février*).

**Cầntho.** — Lúa sớm gặt đã xong. Mỗi mẫu lối 6 bảy chục giạ mà thôi ; thật cũng là trúng hơn năm ngoái nhiều, song chưa bằng các năm trước cho dặng.

Lúa lờ mùa lóng này đang đóng ken gặt nên cũng đã gần rồi.

Lúa mùa đã làm đòng-đòng đều hết, qua tháng Mars thì gặt mới dặng.

**Gòcông.** — Lúa mùa thì trong tổng Hòa-lạc-hạ và Hòa-lạc-thượng gặt đã xong xui, còn mấy tổng kia thì chẳng lâu chi đây cũng phải rồi hết.

Mùa năm nay thất lắm, không bằng phân nửa mấy năm bình thường.

**Hàtiên.** — Lúa mùa nay đã gặt xong rồi, song có hơi thất hơn các năm bình thường, nên lúa không đủ cho dân sự trong tỉnh dặng.

**Long-xuyên.** — Nhiều tổng lúa mùa đã gặt xong. Các thứ lúa. sòng lớn, lúa Nàng-phước và lúa Sòng-đôi gặt đã xong tất cả. Mỗi mẫu phỏng dặng chừng tám chín chục giạ.

Còn lúa giàn trong tổng Định-hòa thì lóng trước lên coi rất tốt nay lại tiêm.

**Vĩnhlong.** — Lúa sớm hôm trước Tết đã gặt dặng một mớ, rồi kể Tết ai ai cũng nghỉ ngơi mà ăn Tết nay mới bắt tay gặt lại.

Còn lúa mùa thì đang trở, coi rất tốt lắm, chắc trúng nhiều.

### NAM-KỶ MỄ CỐC

(*Paddys et riz de Cochinchine*)  
par M. A. Coquerel

Nói về cách trồng (tiếp theo)

Những thuộc dân (colon) Langsa đã hiểu biết rằng : Sự thiếu nước sớm quá ấy là điều đại-hại lắm, cho nên nhiều người có sấm ống thực máy mà đề hồ sẵn trong ruộng. Làm ruộng mà có sấm vật này thật là đại hữu-ích đó, đã khỏi sợ hạn mà cũng không sợ lụt nữa ; vì hệ hạn thì mình có thể

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm



rút nước ngoài sông rạch mà đem vào, còn lục thì lại cắt nước bớt ra. Loại lúa hễ bị mưa đêm thường hoặc sa mù dày lắm, mà thường thường hoà thì cũng không lên cho tốt đặng; mà như là trong lúc trở bông thì là rất hại. Còn loài chuột thì lại kỳ nữa bắt cầu là lúc nào hễ có mưa đêm thì cứ áp ra cắn lúa mà thối.

Từ cây lúa còn non mà cho đến trở bông đem trái thì phải vượt qua hơn cả chục đều tai-họa rồi mới an cho; nước nhiều cũng hư, nước ít cũng hư chim cũng phá, chuột cũng phá, cua, công, dế, sấu, cào-cào, ván ván... cả thầy đều phá. Song phá mà thường hơn hết và nhiều hơn hết là chín có một loại chuột là quá lắm mà thối. Hằng năm lấy theo số bực-trung thì nó cũng làm hao hết một phần mười số lúa của Nam kỳ ta đó.

Bạn đồng-bang ta tuy biết là giống độc, nhưng cũng không phương chi mà trừ khử nó cho tận tuyệt đặng. Thường thấy các nhà nông hay dùng hai cách sau đây mà trừ bực nó: *Cách thứ nhất.*— Dùng mồi hay là lúa có tằm thuốc độc mà rải ra ngoài ruộng cho chuột ta nich nhằm mà chết, cách này cũng làm hại cho loại này chẳng nhỏ, song cũng có đều bất tiện vậy; bất tiện là: nhiều khi chó, mèo, gà, vịt của mình nuôi nó lại ăn nhằm mà chết hết, cùng là loài chuột bị thuốc độc rồi chết bậy cùng đồng thì rất nên thú-tha hối-hảm lắm.

*Cách thứ nhì.*— Cắt một cái vựa nhỏ-nhỏ trên chỗ nào đất cao hơn hết trong ruộng mình, vựa này cất cho thấp-thấp, hoặc không cất vựa thì chất một đồng cây củi cho to trong ấy thì rải những mỡ dầu, thịt, cá lủa, gạo ván ván... mà bỏ liều đó, đợi lối 5 hay là 10 ngày nhằm coi trong đồng ấy các bọm mồi dài ta đã nhóm tụ nhau đông rồi đó, thì nên lấy đặng bao ngoài đồng ấy, rồi cả nhà xúm

váy chung quanh đặng, mỗi người đều cầm cây, dẫn chó ra mà chực sẵn, đoạn phải bắt chước Châu-công Cẩn thuở xưa mà dụng hỏa-công thiêu sạch hăng đi, đường ấy ắt một lần giết đặng rất nhiều, hễ con nào mà thoát khỏi lửa hồng, vượt ra ngoài đặng đặng, thì sẵn có bình cây nhai óc, hoặc là gậy nhảm sắt thử-bồng của con nhà-nông, thì cũng không toàn tánh mạng đặng.

(Sau sẽ tiếp theo)

## HIẾU-KINH

(La piété filiale)

### CHƯƠNG THỨ NHÌ Nói về hiếu-đạo của Vua-chúa

Đức Thánh-nhơn rằng: « Hễ thương cha mẹ thì chẳng dám ghét người ta; hễ kính cha mẹ thì chẳng dám khi người ta. Hết lòng thương kính cha mẹ là gương phước đức để dạy thiên hạ. Ấy là đạo-hiếu của vua chúa đó. »  
Sách Phũ-hình rằng: « Một người có phước triệu dân đặng nhờ ».

### CHƯƠNG THỨ BA Nói về hiếu-đạo của Chư-hầu

Ở trên mà không kiêu thì đầu gối cao cũng không hiêm. Cứ giữ đều tiết kiệm, khiêm-cung thì đầu gối cũng không tràn. Nếu gối cao mà không hiêm, thì giữ sự sang trọng được lâu dài; nếu gối mà không tràn, thì giữ đặng sự giàu có lâu dài.

Sang trọng giàu có chẳng lia mình thì tự nhiên xa-tắc vững bền mà làm cho thiên-hạ đặng thái bình. Ấy là đạo-hiếu của Chư-hầu vậy.

Sách Thi-kinh rằng: Phải biết sợ mà giữ mình như khi mình đi đến gần vực sâu, dường như mình đang đi trên giá mỏng (giá mỏng là nước sông bị lạnh đóng đặc lại mà mỏng).

(Sau sẽ tiếp theo)

MARIA S.P.

## KIM-VÂN-KIỆU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kieu)  
(tiếp theo)

(Nghe lời nói cũng thương lời,  
(Đẹp oai mới dạy mở bài giải vi. (a)  
Rằng như hân có thể thi,  
(Tràng hoa song cũng thị phi biết đều.  
(Sanh rằng chứt phận bọt bèo.  
(Theo dõi cũng và ít nhiều bút nghiên. (b)  
(Cười rằng đã thế thi nên,  
(Mộc-già (c) hãy thử một thiên trình nghề.  
(Vàng vung cất bút tay đề,  
(Tiên hoa (d) trình trước ả phê xem tường.  
(Khen rằng: « Giá đặng Thịnh-Đường (đ)  
(Tai này sắc ấy nghìn vàng chưa cân.  
(Thật là tài tử giai-nhơn,  
(Châu Trần (e) còn có Châu Trần nào hơn ?  
(Thôi đừng chác dữ mưa hôn,  
(Làm chi lỡ dịp cho đờn ngang cung (b).  
(Đã đưa đến trước cửa công.  
(Ngoài thi là lý, s ng trong là tình.  
(Dầu con trong đạo gia đình,  
(Thời thi đẹp nổi bất bình là xong.

(721) Quan Phũ nghe lời Thúc-sanh nói đó thì cũng thương tình cho Kiều, người mới đẹp oai mà làm ra dạng hòa nhã lựa lời nói giảng hòa cho cha con Thúc-sanh.

(722) Người dạy rằng: « Cứ như lời người nói mà nàng kia quả được như thế, thì nàng kia tuy là kẻ trắng hoa, song cũng biết đều phải lẽ quấy, chớ không đến nỗi ngu dại như bọn thanh-lâu đầu ! »

(723) Thúc-sanh thừa cơ quan Phũ đã mở lòng nhơn từ, mới thưa rằng: « Tuy Kiều nó là thân phận lưu lạc, thấp hèn nhỏ mọn mặc dầu, nhưng nó cũng có theo dõi nhiều ít trong việc bút nghiên, biết nghề thơ phú nửa kia đây ».

(724) Phũ quan thấy Thúc-sanh nói đến Kiều biết nghề văn chương thì người cười mà nói rằng: « Nếu được như thế thì càng hay lắm! Nhưng hãy nên làm thử một bài thơ mộc giã (cái góng) đặng ta coi, xem có quả thiệt như lời chăng? »

(725) Phũ quan nói thế rồi, sai cấp

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

bút nghiên cho Kiều. Kiều vưng lời dạy, liền cất bút mà đề một bài như vậy :

*Khen cho chế tạo sức lượng công,  
Khéo khéo bày ra một cái công!  
Thế lực tung hoành ba thước phép,  
Công bình chính trực một khuôn lòng,  
Oai quyền ép những phường đầu cứng,  
Tình ý trừ chi phận má hồng,  
Gỗ tương có thần nên cũng biết,  
Xót người oan uổng thấu cho không?*

Kiều làm xong bài thơ ấy tã vào bức giấy huê-tiên, trình lên trước án Phủ-quan,ặng người phê lãm.

(726) Phủ-quan xem thơ xong khen rằng « Thơ này lời lẽ tao nhã, ý tứ thâm trầm, thiệt là không kém chi danh giá đời Thịnh-Đương. Tài như thế mà lại có nhan sắc dường ấy, thì đâu lấy nghìn vàng mà mua lấy cũng chưa xứng được.

(727) Nay hai vợ chồng nhà người, may mà gặp gỡ được nhau, thiệt là tậ-tử giải-nhơn đẹp duyên tốt lứa, sánh với họ Châu họ Trần khi xưa còn có Châu Trần nào hơn nữa?

(728) Còn như Thúc-ông kia, cũng nên thôi đi, đừng mua chác những sự hờn oán làm chi nữa, con ông lấy được người tài sắc nết na làm vậy, cũng là may cho nhà ông đấy, ông chớ nên bắt nó liã rẽ nhau chi, mà

làm lỡ nhịp đờn, hầu mất sự hoan-hân.

(729) Ông đã lỡ đưa chúng nó đến cửa tôi đây, tuy việc quan cứ phải theo phép mà xử, nhưng ở trọng nhà, thì lại phải xét tình cho nó mới được.

(730) Vả chẳng đâu con của ông, đâu phải quấy cũng là tình nghĩa trong một nhà, làm thế nào thì ông cũng không dứt tình mà bỏ được chúng nó. Thôi thì ông người con giận của ông đi, để cho chúng nó được đoàn tụ cùng nhau là đều hay đó».

(a) Giải vi nghĩa là nói giảng giải cho êm. Trong tình sự có câu: «**Kiều ngữ giải vi**» nghĩa là lấy lời mềm mỏng mà giải hòa.

(b) Bít-nghiên là nghề văn chương.

(c) Mộc giá là cái gông bằng gỗ.

(d) Tiên hoa là mảnh giấy huê-tiên. Tàu hay đề thơ vào giấy ấy.

(đ) Giá đặng Thịnh-đương là thơ hay. Thơ thất-ng n khởi có từ đời nhà Đường lúc mới khi i thi thơ còn quê kệch kêu là **Sơ-Đường**, lần lần mỗi ngày hay thêm, kêu là **Thịnh-Đương**, về sau thì thơ lại suy kém đi, kêu là **Đôi-Đường**.

(e) Châu Trần là họ Châu họ Trần. Hai họ ấy đời đời thông gia với nhau, vì thế làng đó thành tên là Châu Trần thôn.

(f) Đờn và nhịp phải theo nhau, nếu đánh nhịp sai thì đờn ngang cung mà gãy không được nữa. Vì như đang trong cuộc hoà vui mà có sự gì làm ngăn trở, thì mất cả sự vui ấy đi. (Sau sẽ tiếp theo) P. K. BÌNH.

# TRUNG QUỐC TÂN VĂN

(Nouvelles de Chine)

Có mặt thám chệp gửi thơ cho Đốc-độc-Viện tại xứ Mãng-châu rằng;

«*Tại phía nam Mãng-châu có hơn 5000 người vào phe vương quyền âm mưu mà phá loạn Dân-quốc Trung-Hoa đặng khôi phục Triều Thanh, phần đông tụ tại Đông-tsu Lãn-h, đầu-đang tên là Châu Chei-Tchang, Tsou Tchao-Jeng và Tcheou-Mou. Có một nước ngoại quốc giúp chúng nó 7 triệu bạc, còn quân lính thì cướp phá non-dân; người ta đồn rằng an-cướp Sơn-dông tụ đảng với quân-ấy, còn dân ngoại Mông cổ thì mượn quân ấy phá Dân quốc Trung-hoa Trong đám loạn này có vài ông Hoàng và quan Thượng-phu của triều Thanh nhập lỏa.*

Người ta nói con của ông Hoàng Sou cũng đồng lỏa mà đã bị chém tại Bắc-kinh còn ông Hoàng Sou thì bị cáo tại Đền Giám-quốc rằng theo bọn nghịch với Tần-Trào.

Mà có người lại nói là việc đôn huyền.

18) - FEUILLETON DU 27 FÉV. 1913. (263)

## TRINH THẨM TIÊU THUYẾT (DETECTIVE)

HỒI THỨ XIV (Tiếp theo)

*Gia-Định vào ngõ hẻm giấu vit hình; Tả-Trị nghe chuyện văn, tìm đặng mối dằng-nhơn.*

Anh và mới ngó coi bốn phía, thấy phía bên có một căn tiệm nhỏ bán thuốc cigarette. anh và mừng lắm, vào ngay tiệm ấy, hỏi mua mấy điếu thuốc ngon nhất hạng. Anh và thấy bọn bán hàng đó ăn mặc ra dạng học trò, và bọn ấy thấy anh và vào hàng, cũng ra chào mừng tử tế. Anh và hỏi rằng: « Trong hai ngõ hẻm này, những người xứ nào ở mà đông làm vậy? » Bọn

kia đáp: « Ở đây toàn những người ngoại quốc ở nhiều, mà hạng người nào cũng có. Có nhiều người tự xưng là Hầu-tước và Bá-tước, tôi e ngõ hẻm này ít lâu nữa, chắc có Vương-tử ra đời chớ chẳng không! » Nói đoạn bọn ấy cười xòa lên Tả-Trị cũng cười mà hỏi rằng: « Bọn ấy ở đây, nó có phân biệt được thuốc hút xấu, tốt chẳng? » Đáp: « Bọn họ phân biệt vị thuốc, không phải như người Anglais ta, người mỗi nước phân biệt một khác, thường người nước ta cho là ngon thượng đẳng thì họ cho là hạ đẳng. » Tả-Trị lại hỏi: « Tiệm giặt áo ở trong ngõ Tô-hào kia là của ai mở ra đó? » Đáp: « Nhà đó khi trước có một sự lạ, nhưng tôi cũng không biết rằng thiệt hay giả. » Tả-Trị nghe câu đó, biết có sự lạ lùng, mới vội vàng hỏi rằng: « Có chuyện chi lạ vậy, các người nói cho ta biết được chẳng? » Đáp: « Chuyện

đó đã hơn một năm nay rồi. Khi đó có một bọn người Đức-quốc ở mượn nhà ấy. Trong bọn ấy có 3 người đờn bà và 4 người đờn ông. Những đờn ông ăn mặc ra dạng văn-nhơn, duy xem ý cử động, thì có điều khá nghi, vì bọn ấy tự xưng là khách du lịch, nhưng đã gọi là khách du lịch, có lẽ đâu lại tự ở cả một nơi ngõ hẻm như vậy? Trong bọn ấy nói tiếng Anglais thạo lắm, mà có một người đờn bà, tự xưng là người An-lê, mặt mũi xinh tốt, tóc đen, da trắng, ăn mặc lịch lãm, áo quần sạch sẽ, coi ra dạng con nhà phú quý phong lưu chi đó. Còn 2 người đờn bà nữa, tuổi hơi già hơn người kia. Có một khi, bọn người đờn ông đó, cùng với một người đờn ông khác ở ngoài mới vào, không biết vì có gì gây lộn với nhau, rồi mà đánh nhau. Người đờn ông mới vào đó, bị bọn kia chặt một lưỡi dao nhỏ vào cánh

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm



### BIÊN THUẬT KỶ TRUNG KỲ

(Les exploits des escrocs)

Thường có nhiều kẻ điếm-dàng hay đi rảo các nơi quê-mùa mà lường gạt thiên hạ, nên Bồn-quán xin dịch ít chuyện bên Trung-quốc điếm-dàng lập thể lường gạt người ta, dặng coi đó mà giữ mình.

**Quan Thái-thú mắc lừa** (lường gạt). — Khi họ Tưởng làm Tuần-phủ ở Tích-giang, có đi thám xét quan dân trong hạt, hề ai trái phép thì trọng trị. Có quan Thái-thú ở Ôn-quận có nét xấu hay tham của dân, nghe tin quan trên đi thám xét lo sợ lắm.

Một bữa, có ba người lạ nói tiếng Bắc-kinh đến ngụ ở bên cạnh nơi phủ-đường, chẳng nói năng rằng mình làm việc chi, cứ mỗi khi quan phủ ra hình-đường coi việc, thì ba người ấy liền đến coi xem. Khi trở ra lại thường hỏi những việc hay dở phải trái của quan phủ với nhà-quán. Chủ nhà-quán lấy làm lạ chuyện, mật báo với quan phủ. Quan phủ chờ khi ba người ấy đi vắng, sai lục xem trong đồ hành-lý, thì thấy có một cái thẻ bài, phàm các việc của quan phủ, có ghi cả vào trong thẻ bài ấy và đóng dấu đỏ. Lại có phong-thơ của

Thừa-huyện gởi cho quan huyện Vinh-gia, nhưng chưa dán hồ. Trong thơ có câu rằng: « Quan Trưởng Trưởng-thừa có phụng mạng quan trên, sai thám sự đến đó, phàm việc chi phải hết lòng giúp đỡ ».

Quan phủ thấy vậy hãi kinh, về phủ thương lượng với quan huyện Vinh-gia, muốn đi cửa lễ để khẩn lột ba người kia. Khi ba người ấy trở về, thấy đồ đạc trog của mình tan tành, trách hỏi nhà quán.

Chủ nhà quán nói:

— Sau khi các-hạ ra khỏi, có quan phủ lại thăm, muốn hầu chuyện các-hạ, ngồi chờ trong phòng, nửa ngày mới đi, chắc là quan phủ lục xem đồ đạc của các-hạ chẳng không.

Ba người thấy nói vậy nin lặng, rồi nói rằng:

— Sự cơ đã tiết lộ rồi, còn ở đây làm chi nữa.

Liền thuê thuyền đi nơi khác. Nhà quán chạy mau báo với quan phủ, quan phủ vội vàng sai quan huyện Vinh-gia chạy theo đến thuyền bầy lễ tạ quan Trưởng-thừa. Đến thuyền thì chỉ thấy hai người.

Quan huyện hỏi:

— Quan Trưởng Trưởng-thừa ở đâu? Hai người nói:

— Chúa-công về tỉnh rồi, có đề hai phong thơ ở đây, xin trình quan lớn.

Quan huyện nhận thơ, thì một phong (là thơ đã nói trên đây), và một phong thì là quan Trưởng-thừa mới viết.

Quan huyện nói:

— Quan phủ Ôn-quận có phong thơ sai tôi đem lễ dâng cho quan Trưởng-thừa bốn thùng cam ngọt, trong có đề bạc là bấy nhiêu, xin hai ông nhận mà nói giúp cho quan Phủ.

Được ít lâu, quan phủ đến Tỉnh, vào hầu quan Trưởng Trưởng-thừa, hỏi ra thì chưa có khi nào người đến Ôn-quận, bấy giờ mới biết là mắc phải tay lường gạt, nhưng cũng phải bím môi không dám thờ ra.

(Sau sẽ tiếp theo).

### AI-TÍN

(Nécrologie)

Ông Jeannerat là quan Tham-biện hạng nhất mới tị trần, Bồn-quán xin phân ưu cùng qui-quyển Ngải.

Lục-tính-tân-văn điệu tang.

Bà Jeannerat rất tạ tình chư vị Tây Nam có lòng đưa chõng người lên đường hoặc điệu huê, điệu tang.

tay. Khi linh kính soát đến thì bọn đờn ông ấy đã trốn hết thảy rồi. Tự đó diêngon đờn khắp ra ngoài, nói rằng: « Bọn ấy toàn là tui hư-vô (anarchiste) ở ngoại-quốc, tụ hội ở đây dặng mà mưu tính sự giết Hoàng-đế nước họ. » Lời ấy chuyển đến tai người mật thám là Đơn-văn. Anh va mới thường đến đó dò xem tình ý. Không ngờ bọn ấy cũng biết tình ý làm vậy, mới tản mà đi đâu mất cả.

Tả-Trị nói: « Bọn ấy cử động quỷ quyết làm vậy, chắc là tui hư-vô không sai. Nhưng người đờn bà kia thì phàm cách ra làm sao? » Đáp: « Người đờn bà đó tánh rất hào hoa, thường vắn đến tiệm chúng tôi mua thuốc cuốn hàng thượng đẳng, mà mỗi khi đi lại, thì đổi một bộ quần áo mới. » Hỏi: « Tên cô va là gì? » Đáp: « Chúng tôi không biết tên, nhưng người này nói

tiếng Anglais giỏi lắm, chẳng khác gì người Anglais ». Đàng khi đó xảy có một người đờn ông đi qua ngoài cửa tiệm, thì chính là Gia-Định, bọn trong tiệm chỉ ra nói rằng: « Người đó cũng là một người trong đảng ấy ». Tả-Trị hỏi: « Có phải là người qua đây hỏi trước đó chăng? » Đáp: « Chính phải! Người này chính là người đánh nhau với bọn bốn người đờn ông mà bị chúng đâm vào cánh tay đó, và đã có vào tiệm này mua nhật-trình. Va cùng với người đờn bà vừa nói trên đây tình rất thân thiết ». Lại hỏi: « Vậy thì người đờn bà đó, các người có biết tên chăng? » Đáp: « Tên thì chúng tôi cũng đã có nghe một lần, nhưng dài lắm, cho nên quên lửng đi, nếu có ai nhắc qua một chữ, thì chúng tôi sẽ nhớ ra ngay ». — Có phải tên là Đề-sĩ-La chăng? — « Phải rồi! chính

tên là thế. Vậy sao tiên-sanh biết, hay là tiên-sanh cũng là trinh-thám, đó chăng? »

— « Tôi không phải trinh-thám, nhưng có chút đỉnh việc riêng, cho nên hỏi chơi đó thôi. »

Tả-Trị nói rồi, từ bọn nhà hàng, đoạn lại theo sau lưng Gia-Định mà nom.

### HỒI THƯ XV

Cao-sĩ-Kỳ dùng mẹo nơi nhà kín  
Đề-sĩ-La giểu mình chốn ngõ sân

Từ lúc Tả-Trị theo nom sau lưng Gia-Định, đi đâu theo đó, chẳng rời ra một bước. Mà Gia-Định khi đó tự như có ước hẹn chi với ai, coi dặng vội vàng, không hề ngo tới ngo lui. Tả-Trị nghĩ thầm rằng: « Ta đi chuyển này, cũng có điều ích được cho ta: một là biết được nàng Đề-sĩ-La ở

(Coi qua trương 17).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

# PHÁP QUỐC TÂN SỬ (LA FRANCE)

## Vua Charles thứ VIII. — Khởi sự giặc Italia.

Con vua Louis thứ XI là Charles thứ VIII lúc vua cha hằng hà mới có mười tuổi mà thời Có chỉ ruột là bà Công chúa **Anne de Beaujeu** nhiếp Chánh, cứ giữ theo nề nếp của vua Louis thứ XI mà trị.

Các chúa-chư-hầu oai thế càng ngày càng mãi, bèn dấy loạn, có ông **Orléans bá-tước** là anh em chú bác với Vua Charles thứ VIII làm đầu dân binh giao chiến với binh triều. Các chúa-chư-hầu bị thua tại thành **Saint-Aubin du Cormier**. Ông Orléans bá-tước bị hạ tù xa. Người giao hiếu với người là **Bretagne-bá-tước** chẳng khỏi bao lâu bèn tị trần. Con gái ông này là bà quận chúa **Anne de Bretagne** có ý tránh cho khỏi bị nước Langsa hưng binh gia phạt, bèn muốn gả nghĩa vợ chồng với Hoàng-đế Maximilien nước Autriche.

Như vậy mà rũi tính chưa xong Bà Công-chúa nhiếp-chánh Anne de Beaujeu bèn sai đại binh qua làng xứ Bretagne bắt bà quận chúa Anne de Bretagne mà gả cho vua Charles thứ VIII (năm 1491). Bởi ấy mà xứ Bretagne nhập về Hoàng-gia nước Langsa.

Vua nước Langsa lại nói rằng có quyền-lợi trong xứ Naples và trong đất thực ấp Duché de Milan bèn hưng binh kéo qua khỏi núi Alps mà tranh hai chỗ mới nói trên đây. Bởi đó mà khởi sự giặc vô ích giao chiến với nhau hơn 20 năm trường, vua Charles thứ VIII, vua Louis thứ XII và vua François thứ nhứt giao tay nhau mà chinh chiến mãi.

Trước khi tân binh qua Italia thì vua Charles thứ VIII có đề phòng đặt cho hàng-nhơn trung lập bên các

## Charles VIII. — Commencement des guerres d'Italie

Le fils de Louis XI, **Charles VIII** n'avait que treize ans lorsque mourut son père. La régence fut exercée par sa sœur aînée, **Anne de Beaujeu** qui continua l'habile politique de Louis XI. Les seigneurs, dont le pouvoir se trouvait de plus en plus réduit prirent les armes et, sous la conduite du **duc d'Orléans**, cousin du jeune roi, ils marchèrent contre les troupes royales. Ils furent battus à **Saint Aubin-du-Cormier**. Le duc d'Orléans fut mis en prison. Son allié, le **duc de Bretagne** mourut peu de temps après. Sa fille, **Anne de Bretagne**, pour éviter de voir la France s'emparer de son duché, voulut épouser l'empereur d'Autriche, Maximilien.

Une puissante armée organisée par Anne de Beaujeu envahit la Bretagne et s'empara de la jeune duchesse qui dut consentir à épouser Charles VIII (1491). C'est ainsi que fut préparé l'annexion de cette belle province au domaine de la couronne.

Le roi de France prétendait avoir des droits sur le royaume de Naples et sur le duché de Milan. Pour le faire valoir, il entreprit une expédition au delà des Alpes. Ce fut le commencement d'une lutte inutile qui devait durer plus de vingt ans et à laquelle prirent part Charles VIII et ses deux successeurs, Louis XII et François 1<sup>er</sup>.

Avant son départ pour l'Italie, Charles VIII, afin de s'assurer la neutralité de ses voisins, leur abandonna l'Artois, la Franche-Comté et le Roussillon que Louis XI avait eu tant de mal à conquérir. Après avoir traversé le Piémont et le Milanais, il entra triom-

## MÃI HÓA MÔI DÂN (Guide de l'acheteur)

### ĐỒI GHÉT LÀM THƯƠNG

(Haine dégénérée en amour, grâce à l'usage du lait Nestlé.)

Trong việc cưới gả cho cháu con, thì đồng bang ta hay làm-lạc nhiều đũa, làm cho các ác cảm lắm khi phải rả rời duyên phận, bởi đời càng-thường, ấy có phải là lẽ chẳng?

Và cuộc vợ chồng là đôi bạn-trăm-năm-cửu-vạn-cái, thì trong lúc kén lựa cũng phải nhìn theo lòng nó mới đáng cho chớ, đã hay r'ng làm cho mẹ ép chi cũng đáng, song trong việc lựa đôi thì phải là chàng nên đó, vì đầu cho vợ chồng có nghề-năng mà huê-thuận mến-yêu nhau, thì cũng còn vui đáng; chi như lưu-loát đất vườn mà trong nhà chẳng thuận, ấy có vui chi đâu?

Bởi ấy tại H. M. năm nọ mới có xảy ra một truyện như vậy:

Vợ chồng ông nhiều kia có một đứa con tên là Lê-bất-Minh. lớn lên bèn cho đi học heo kim thời. Bất-Minh tuy không sáng-láng học cũng siêng năng học hành, nên chẳng bao lâu bèn thi đậu ra làm việc đặng ít ngày, kê cha mẹ lo đi coi vợ cho Bất-Minh, coi đã trót vạm trường mà không xong, vì chỗ nào chẳng chịu, thì cha mẹ ai chẳng vừa lòng; còn chỗ nào cha mẹ vừa lòng, thì Minh lại chẳng ưa, cứ chèo kéo như vậy mãi mà không xong chi cả; tánh Minh thì từ khi ra làm việc ở chốn đại địa-kinh-thành, nên háng ưa những trang yêu điệu dung-nghi, tóc-má, thân-phấn; còn ông-Nhiều với bà-Nhiều thì cứ nơi hiền đức tiện hảo mà thôi, không cần chi han sắc; mà như là bà-Nhiều háng-có ý thêm sao cho đặng một con cháu mạnh-mẽ siêng-năng; cấy cho mau, gặt cho lẹ, gĩa gạo cho giỏi, xay lúa cho hay, gánh nước cho nhiều nuôi heo cho thạo, chớ còn hình dung thì trời kể, khôn đại cũng chẳng màng; gắp lựa nào cho chi ngụ, thì lại có bụng ưa lắm, vì tinh đến ngày sau nó khoi ăn hiệp con mình.

Bởi ấy đến rồi rồi bà-Nhiều bèn ép Bất-Minh ta phải đi cưới con ông-Hương-quần nọ tên nó là thị S., thì này tuy cốt cách chẳng phải ô-dè chi cho lắm, nhưng mặt lam-lạ làm anh nên da đen mặt nám, ăn ở bày hay, nói cười vui chặc. Bất-Minh chầy chỏi chẳng lạng, bèn làm gan mà đi cưới.

Khi cưới rồi Minh chẳng chịu ăn-nằm với vợ, bỏ xuống Mytho làm việc. Bà-Nhiều lại chớ thị S., đem đến biếu ở với anh ta. Minh ấy làm bực mình song cũng không-cái me lạng, bèn để ở tự nhiên; song coi thị S. như hình gỗ trong cây chi vậy, cả ngày không thèm nói đến lên, không ngờ đến một tháng

Coi qua trương thứ 10

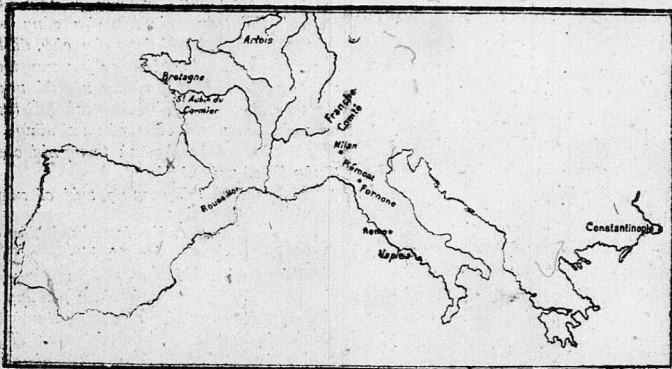
Mỗi nhà giấy thép đều có nhận mua nhứt trình  
Lục-tính-tân-văn giùm



đất mà chia cho kẻ ấy, là đất Artois, Franche-Comté và Roussillon là các xứ vua cha khi trước chịu khó nhọc nhiều phen mới chiếm được.

Tấn binh qua khỏi Piémont và Milanais rồi, vua Charles thứ VIII bên khải hoàn nhập thành Rôma và

phalement à Rome, puis à Naples. Il envisageait déjà de nouvelles conquêtes : il rêvait de s'emparer de Constantinople et de Jérusalem lorsqu'on lui annonça que les Italiens, au nombre de quarante mille, se proposaient de lui couper la retraite vers la France.



Họa đồ chỉ các thành nọ, trong bài này

thành Naples. Lại sanh lòng muốn đoạt đất khác nữa, muốn lấy thành Constantinople và thành Jérusalem song có quân phi báo rằng Italie mong lòng kéo 4 vạn binh chặn đường về nước Langsa. Vua Charles thứ VIII bèn trở lại đánh binh Italie tại Fornoue đặng mà về cố quốc, chớ không được ích lợi chi hết. Bởi đó xứ Naples mới chiếm đoạt được liền bị mất (năm 1495).

Vua Charles thứ VIII qua năm bị sự rủi ro mang thương tích nặng trên đầu mà băng, vì không có con nên anh em chú bác là Orléans công-trước là đầu đảng quân loạn khi trước, tức vị nối ngôi lấy hiệu là Louis thứ XII.

Vua Charles VIII mất thì dòng Chánh Valois tuyệt là dòng các vua đã kế vị từ vua Philippe thứ VI tới đây trị được 170 năm.

(Sau sẽ tiếp theo).

A. CARRÈRE.

Giám-Đốc các trường Nam-kỳ, soạn.

Charles les culbuta à Fornoue, mais le seul profit qu'il retira de cette victoire fut de pouvoir revenir dans ces Etats. Le royaume de Naples, à peine conquis, était irrémédiatelement perdu (1495).

Charles VIII mourut 1498 à la suite d'une blessure qu'il s'était faite à la tête par accident et, comme il n'avait pas d'enfants, ce fut son cousin, le duc d'Orléans, l'ancien chef des nobles révoltés, qui lui succéda sous le nom Louis XII.

Avec lui s'éteignit la branche des Valois directs qui avait occupé le trône depuis l'avènement de Philippe VI, c'est à dire pendant 170 ans.

(à suivre)

A. CARRÈRE.

Inspecteur des écoles de Cochinchine.

### MÃI HÓA MÔI DÂN (tiếp theo)

Thường. Lần ngày buồn làm anh ta bèn cón với một à کیا là tay chàng trải phong tình, vườn phố cho à ấy ở mà tới tới lại lui, chơi cho giải muộn. Thị-S : khi hay đặng tin này thì lại càng buồn-bực vô cùng, bỏ ăn, bỏ ngủ, quần áo lang thang tóc-tai quần-rối : lúc này gì do-dây, gớm-ghe hơn nữa ; hình thù thì jầy gua, coi như nậu ăn mây, làm cho chủ Minh càng ngày càng ghét-cay ghét - đặng, uổng bỏ cửa nhà, cứ đeo riết chỉ vợ nhỏ mà thôi.

Còn chị nhỏ, vẫn xưa nay là tay buôn tình bán-sắc, thấy vậy lại đồng-dựa giọng-guỵền tiếng kèn, đối-dã màu yêu nết kính, làm cho Minh ta phải mê-mẩn say sưa, lần-lần bất riết không thêm đem su-nhỏ nào về cho thị S... cả ; nhưng cũng may vì thị S... có cửa riêng nên cũng không hụt thiếu chi trong việc tiêu xài.

Lối xóm lại có một người đờn-bà tuổi lớn hơn thị S. chẳng bao nhiêu, song là người lanh thoạ thể tình, ti. ấy thị S... như thế, mới động lòng thương, bèn lui tới khuyên lơn dạy bảo ; thị S... lúc ấy bơ vơ không buồn quen lớn chi với ai, nay gặp một người chị em thương mình, thì lấy làm bàu trọng vô cùng, nên mỗi đều chi thấy nghe lời cả ; thiếm nợ nguyên thấy thị S... hình dung chẳng phải cộc cằn chi cho lắm, đến tại quê mùa, vụng về dọn sửa, rồi lại rầu buồn mề lể cho thái quá đó mà thôi, chớ may mà tiếp đưỡng dọn dẹp là lần, thì có ngày phải đẹp đẽ đặng ; vì vậy nên mới tới lui dạy ào thị S... mọi đều ; biểu phải tắm rửa cho thường, tóc tai chải gỡ cho trơn tru, áo quần phải cá may cho vừa vặn, ăn nói bỏ những tiếng cộc cằn, đi cưỡi phải cho chuẩn chẵn đều hạnh, mà nhất là phải lo bỏ đưỡng trong mình cho nó nở nang phi nhị, nhan sắc tươi ngần mớ láng. Vậy trong phép bỏ đưỡng dạy chàng, chỉ qui cho bằng sữa bột và sữa nước hiệu Nestlé, sớm mai, trưa, chiều đều có uống sữa luôn luôn. Thị S... nghe lời sữa soạn vên van, tiếp đưỡng hàng ngày như thế, dần lạng lối 4 tháng ngoài, xài hết hơn 5 thùng sữa, thì coi ra một dự môi son, má phấn, đỏ hột, thâm da, ăn nói lại điệu dàng lễ nghĩa. Bữa kia Bất-minh về nhà thấy vợ bèn lấy làm lạ. Từ ấy chủ chàng mới đi đi về về, sau lần lần vợ chồng hòa thuận, bèn bỏ chi tiêu-tinh mà về ở với vợ như bát nước dầy.

Ấy thật cũng nhờ ơn dạy dỗ của thiếm nợ, mà cũng nhờ sức bổ đưỡng của sữa Nestlé tức gọi là sữa ở chim vợ chồng mới hóa hiệp như thế.

Coi qua trương thứ 11

Mỗi nhà giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

# HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH HÀ-TIÊN (tiếp theo)

## Sự-tích

Núi Khịch trong giầy-đất Bình-trị là chỗ thiên hạ trồng tiêu.

Hòn Tiêu-kim-dư, Nội-trúc, Ngoại-trúc (Hòn Âu-cướp) tại Mãnh-hóa, Ut-kim có tổ-yến và đôi mồi.

Hòn Thạch-hóa có Chà-và Chiến-thắng và Chà-và Java ở nhiều.

Hòn Phú-quốc có nhiều hươu nai, trâu rừng, tổ-yến, mây, vây đôi-mồi, quế. Mà không có bao nhiêu lúa. Có Hải-khẩu Dương-cảng (tại Dương-dông). Trong lúc giặc Tây-sơn thì Hoàng-đế đến đó tị-nạn, nhơn-dân hết lòng trung nghĩa.

Bởi ấy Hoàng đế miền linh, miền thuế, miền sưu. Các thuyền buôn khỏi đóng thuế xuất cảng tấn-khẩu, nhơn-dân có phép sắm khi giải đặng chống cự với ản-cướp biển nó hay nhiều hại nhơn-dân, thường ở tụ tập trong các hòn Ngoại-trúc; Nội-trúc năm theo hướng tây đôn, cách xa Hài-tiên chừng một ngày đường. Trong cơn binh-tình thì Nhà-nước Cựu-trào hay cho quân lính đi rào các hòn mà nã-tróc hải-tặc mà không hề thấy bắt được đám nào. Đầu đàng ản-cướp có danh hơn hết là Chệt-triều-châu tên là Hoác-nhiên ở tại Hòn-năng-trong. Bởi đó mà hay chạy thuyền ra khơi cướp dợt các thuyền buôn và mong lòng chiếm đoạt đồn Hài-tiên. Mạc-Tôn có sai quân cơ rượt theo, nó chống cự hết sức mà không lại bên bị chém chết (năm 1768).

Ản-cướp lối mấy hòn đó có luôn luôn không hề dứt, chừng Langsa đến chiến cũ xứ này mới tuyệt cho.

PROVINCE D'HATIEN Suite)

## Géographie historique et politique

La montagne de Khich, dans le massif de Binh-tri, est une longue chaîne qui p. oduit sur son versant nord une, abondante quantité de poivres.

Les îles Tiêu-kim dư, Nội-trúc. Ngoại-trúc (île des Pirates, de Mãnh-hóa Ut-kim) contenaient des nids d'hirondelles salangues et des tortues à écailles.

L'île de Thạch-hoà était habitée par une infime colonie de Malais et de Javanais.

L'île de Phú-quốc recérait des cerfs, des daims, des buffles sauvages, des nids d'hirondelles, des rotins, de l'écaille, de la canelle même. Mais elle produisait peu de riz. Son principal port était Dương-cảng (Dương-dông).

Pendant la récolte des Tây-sơn, l'empereur Gia-Long trouva dans sa fuite, un refuge efficace et la plus grande fidélité dans la population de l'île.

En reconnaissance des secours reçus, l'empereur exempta les habitants du service militaire, des corvées et de tout impôt. Les barques furent exemptes de droits et le peuple eut permission de posséder des armes pour se défendre des pirates qui infestaient le golfe et dont les principaux repaires étaient plantés dans les innombrables îles (Pirates) qui gisent à l'ouest de la citadelle, à une journée de navigation du port d'Hài-tiên.

Pendant les périodes de paix, le gouvernement organisa des croisières spéciales pour la répression de la piraterie. Ces opérations n'aboutirent jamais. Le plus célèbre des chefs pirates fut le Chinois Triều-châu. Hoác-nhiên, qui s'installa à Hòn-năng-trong (île du Milieu). De son repaire, il se lança à la capture de toutes les jonques qui circulaient dans ces parages et médita même de s'emparer de la citadelle d'Hài-tiên. Poursuivi par un lieutenant de Mạc-tôn, il se défendit vainement et fut tué (1788). La piraterie subsista toujours dans ces îles et ne fut extirpée définitivement qu'avec la venue des Français.

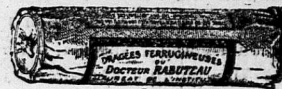
# MẠI HÓA MÔI DÂN

(tiếp theo)

## THUỐC-SẮT BÒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG  
HIỆU CON HUƠU

của thầy RABUTEAU là Y-khoa tiến-sĩ ch



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, đầu đầu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa.

Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy. Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, cơm cỗi, kềm sả, xấu xa, hơi trở trời thì ốm đau, nếu sợ thất-dưỡng thì phải không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đáng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiệt, nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-đô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-y, thông-thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thi nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng cơ-khi riêng mà thử thì nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh-y ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thình phất khi huyết sung vượng, thần thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng-sáng-tạo, không ai được mạo-chế. Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu như là khi trị những bệnh này:

Đàn bà, con gái kém huyết gây mòn; không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chữa mà uống nó thật hay.

Đàn ông thì bắt cần già, trẻ, hệ phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao khải, khi xuyên,

Coi qua trương thứ 12

Mỗi nhà giầy thép đều có nhận mua nhứt trình  
Lục-tinh-tân-văn giùm



CHÂU-ĐỐC TỈNH

朱 篤 白

Nhơn vật

Sự giải nghĩa hai chữ Châu-đốc còn hỏi mỗ-hồ. Người thì nói bởi tiếng meath-Chruk (mỗ-heo) mà ra, là tên Cao-mên đặt cho cái cũ-lao bên nay có sông Tiên-giang « Naréa », bên kia có sông Hậu-giang « Văm-nao » mà cũng có đặt tên khác nữa là tên Slaket (cau rừng).

Người thì lại tưởng hai chữ Châu đốc bởi một là chữ Châu là họ của bà Châu-thị-Tế vợ quan Tiên-nhàm Nguyễn-ngọc Thoại là quan đã đốc xuất đạo kinh Vĩnh-tế, hai là chữ Đốc là chức của quan Đốc-hộ. Có vài người lại giải nghĩa hai chữ Châu-đốc là tỉnh chẳng hề mất.

Chữ Đốc là bởi chức quan võ Đốc-hộ cai trị tỉnh này khi trước, không biết cất nghĩa vậy có từng-tiệm chăng?

Cũng tương-tợ thời tục bên nước Langsa hay dùng chức người mà chỉ tên đặt vậy.

Tứ chi

Tỉnh Châu-đốc ở nhằm hướng Tây-Bắc Nam-kỳ.

Phía Bắc giáp Cao-man-quốc (tỉnh Prey-ven) dùng ranh tự nhiên làm giải hạn là sông Hậu-giang, rạch Sở-Thượng, Sở-Hạ và kinh Cái-cổ. Có cấm trụ số 60 đến trụ số 92 làm bằng.

Phía Đông giáp Tỉnh Tân-an, Long-xuyên, sông Tiên-giang, chỗ này có Cù lao-Tây, sông Văm-nao, sông Hậu-giang và rạch Lăng-gù.

Phía Nam giáp Tỉnh Rạch-giá, Hà-tiên, không có ranh rập tự nhiên.

Phía Tây giáp ranh Cao-man-quốc tỉnh Takeo, ranh chạy dài trên kinh Vĩnh-tế cách xa chừng 1300 thước, khi đến ngang chợ thì là chạy theo rạch Châu-đốc. Có cấm trụ số 97 tới trụ 124 làm bằng.

PROVINCE DE CHÂU-ĐỐC

Géographie Physique

L'étymologie de Chau-đốc est encore aujourd'hui très discutée. Certains prétendent que ce nom n'est qu'une corruption du mot cambodgien « meath chruk », gueule de porc, nom donné autrefois à l'île formée par les fleuves Antérieur et Postérieur, le « Naréa » et le « Văm-nao ». Les Cambodgiens nomment aussi cette île « Sla Két » (arcquier sauvage).

D'autres croient que Châu đốc est formé de 1° « Châu » nom de famille de l'épouse Châu-thị-Tế, du mandarin Nguyễn-ngọc-Thoại, qui fit creuser le canal de Vĩnh-tế, et 2° « đốc », titre déferé par le roi au gouverneur de la province. Quelques uns pensent que d'après les caractères servant à traduire le mot « Châu-đốc », la véritable étymologie serait (châu), province et (đốc), impérissable.

« Đốc » était le titre donné spécialement aux mandarins militaires et cette province était commandée par un đốc bộ. Ne serait ce pas là l'hypothèse la plus admissible ?

Cette appellation aurait quelque analogie avec celle donnée en France à certains territoires qui, suivant le rang de leur gouverneur, étaient nommés principauté, marquisat, etc.

Situation

La province de Châu-đốc est située au nord-ouest de la Cochinchine.

Elle est bornée au nord par le Cambodge: résidence de Preyven. Les limites naturelles sont le fleuve Postérieur, les rivières de Sở-Thượng et Sở-Hạ et le canal de Cái-cổ.

Des poteaux, du numéro 60 au numéro 92, marquent la frontière.

A l'est par les provinces de Tân-an et de Long-xuyên, le fleuve Antérieur, qui forme en cet endroit l'île de Cù-lao-tây, le Văm-nao, le fleuve Postérieur et le rạch Lăng-gù.

Au sud par les provinces de Rạch-giá et d'Hà-tiên; aucune limite naturelle.

A l'ouest la frontière du Cambodge (résidence de Ta-keo) est tracée presque parallèlement au canal d'Hà-tiên, à une distance de 1.300 mètres environ, à hauteur du chef lieu, elle suit à peu près la rivière de Châu đốc.

Cette frontière est délimitée par les poteaux marqués de 97 à 124.

MÁI HÓA MÔI DẪN

(tiếp theo)

Tỉnh thân buồn bã, không muốn làm lung ai dùng gì, sắc mặt không được tươi, cũng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giới (ghê chốc) lở loét, ban chần chùng nhạc, cũng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiện lắm.

Cách-dùng. - Thuốc viên này phải nghiền với một nắm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bốn bốn viên mà uống mỗi ngày thêm nữa.

Ban tại hãng ông G. Renoux, đệ nhưĩ Bào chế, hàng trước là hiệu Holbé và Renoux ngan rập-hát Langsa.

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

BỘN BÀN KHÓ CHỌN

(L'embarras du choix)

Trong các thuốc trị bệnh phong, đây tôi nói các món thuốc hay, chẳng phải như thuốc dân gian mà dân trên chum bưng cây vạy; thuốc hay ấy rất nhiều khó mà chọn lựa.

Những thuốc ấy chia ra làm hai thứ; một là thuốc xức ngoài thiết cũng có nhiều thứ dân trên chỗ nhức, bệnh liền thuyên giảm ít nhiều. Song rồi là thuốc ấy chẳng thấu lên gốc bệnh thì nó làm cho đỡ giặc một chút mà thôi. Trong vài giờ hoặc nay mai, hoặc trong 1 tuần lễ thì phải xức lại, dân lại, làm như vậy lâu ngày, đều thuốc hay cũng hết hay, vì mình nang dùng nó quá thì nó nhảm, nó phải. Những thuốc uống trong cũng vậy, như Antipyrine, piramidon, vàn vàn, là các món thuốc độc ít nhiều ta phải nên tránh vạy.

Có nhiều thứ thuốc để khử trừ niễn-cường toan rất hay.

Và lại bệnh phong hoặc nhức gân, nhức lác lóc, nhức trong ngũ tạng lục phủ, nhức trong ống mạch nhức ngoài da, đều bởi nơi nước dãi có bệnh mà ra, hoặc làm cho nước dãi sanh bệnh.

Bởi đó hệ nước chữa bệnh phong cho mau hết thì trước phải lo trừ bệnh niễn-cường-toan, nó lộn vào khí huyết mà làm cho mình đau ốm.

Niễn-cường-toan là một vật đóng khối lộn vào máu, nếu muốn trị nó cho tuyệt thì phải dùng thuốc chỉ có sức làm cho nó tan ra nước dạng theo đường tiêu tiện mà ra ngoài.

Coi qua trương thứ 13

Mỗi nhà giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Tỉnh 5875 n cách Lo Hà tiền giá 80 n ngàn th Tỉnh nhiều h Nam-ky thấp có hết là n cái g, rời thĩn dài bằng Tại Sam bẽ như con là Núi-sa Châu-th núi qua có cất n năm 18 Các n 1° Núi đã trên núi Đát khalo, n kinh Vĩ 2° Núi heap ng cấm là Núi G núi Bà- 3° Núi Ngoại tỉnh Ch 7 tháng tháng J Chạy th cao là n Đất C

**Biểu diện**

Tỉnh Châu-độc đặc-thành 27 muôn 5875 mẫu. Châu-thành Châu-độc cách Long-xuyên 48 ngàn thước, cách Hà-tiên 84 ngàn thước cách Rạch-giá 80 ngàn thước và cách Takeo 47 ngàn thước.

Tỉnh Châu-độc là một tỉnh rất nhiều hầm hố gò nông hơn hết trong Nam-kỳ, phía Tây-nam giữa đồng thấp có một vạc đất núi, núi chót hơn hết là núi Cấm, chung quanh có ít cái gò, cái giồng-án thấp tụt, song rồi thình lình có vực hãm chạy chúi dài bằng mặt đồng trắng.

Tại gần Châu-độc có hòn núi Sam bề cao 232 thước. Vì hình thù như con sam nằm nên mới đặt tên là Núi-sam. Núi này ở giữa đồng xa Châu-thành 5 ngàn thước. Trên chót núi vạn chánh Tham biện Doceul có cất một cái thừa-trương-dinh trong năm 1896.

Các núi phía Tây có ba đám :

1° Núi Trà-sư, núi Két vì có một cục đá trên chót do ra hình như mỏ két núi Đất, núi Dài, núi Gán, núi Runkhalo, núi Tabec năm dọc dài theo kinh Vĩnh-tế.

2° Núi Cấm tiếng Cao-mên là Bapheap nghĩa là đứng Cô-dộc) mình kêu cấm là vì khó lên đó lắm.

Núi Giài, núi Tượng, núi Bà-dội-om núi Bà-kết, núi Krsang.

3° Núi Có-tô, núi Phi-cầm.

Ngoại trừ ba đám núi này thì cả tỉnh Châu-độc tỉnh những đồng trắng, 7 tháng nước ngập luôn luôn, là từ tháng Juin cho đến tháng Janvier. Chạy theo bờ sông rạch thì đất có hơi cao là nhờ nước lụt đem đất đến bồi.

Đất Châu-độc là đất mới tượng.

**Superficie**

La superficie de la province de Châu-độc est de 275,876 hectares.

Le chef-lieu est à 48 kilomètres de Long-xuyên, à 84 kilomètres d'Hatiên, à 100 kilomètres de Phôm-penh, à 80 kilomètres de Rạch-giá et à 47 kilomètres de Takeo.

Châu-độc est une des provinces les plus accidentées vers le Sud-Ouest, un massif montagneux émerge de la vaste plaine des Joncs. Le point culminant est le) núi Cấm. Quelques groupes de collines isolées semblent s'y rattacher par de légères ondulations mais souvent le sol s'abaisse rapidement et la plaine s'étend entre ces collines présentant partout le même aspect.

Une des principales montagnes de Châu-độc est le núi Sam dont l'altitude est de 232 mètres. Elle tirerait son nom de sa ressemblance avec le con-sam (limulle).

Elle est isolée au milieu de la plaine et située à 5 kilomètres du chef-lieu. Elle est surmontée d'un sanatorium créé par M. l'administrateur Doceul, en 1896.

On peut diviser les montagnes de l'Ouest en trois groupes, dont les plus importants sont :

1° Le núi Trà-sư, le núi Két (perroquet) un énorme rocher, ayant la forme d'un bec de perroquet, se détache vers le cime; le núi Đất, núi Giài, núi Gán, núi Runkhalo, núi Tabec. Elles s'étendent le long du canal de Vĩnh-tế.

2° Le núi Cấm (Bapheap en cambodgien, qui signifie isolée), en annamite: Cấm (défendre), à cause de la difficulté pour y accéder.

Le núi Giài, núi Tượng (montagne de l'Eléphant), núi Bà-dội-om femme à la cruche), núi Bà-kết, núi Krsang.

3° Le núi Có-tô, núi Phi-cầm.

En dehors de ce massif, la province de Châu-độc n'est qu'une vaste plaine formée de couches horizontales, couverte par les eaux pendant sept mois de l'année, de juin à janvier; vers le bord des fleuves et des rachs, le sol s'élève, légèrement exhaussé par l'apport des eaux à l'époque des inondations.

Les terrains de Châu-độc sont de formation récente.

**MẠI HÓA MÔI DÂN**

(tiếp theo)

Bởi vậy các thứ thuốc trị bệnh phong, muốn cho hay thì phải có sức làm cho tiêu tán niếu-cường-toan, nếu càng tiêu mau chừng nào thì thuốc càng hay chừng nấy

Qua vạc đó thì thuốc Urodonal rất thần hiệu, nên cao rao mỗi ngày cho thiên hạ ghi trong lòng trong trí.

Thuốc Urodonal nó làm cho niếu-cường-toan phải tiêu tán, không có thuốc nào nó mạnh hơn lithine 37 lần.

Nếu như vậy cũng chưa cho là đủ, vì chẳng phải thuốc đổ vào ve chai, hoặc chậu sành chi dạng mà làm phân đông, song thuốc ấy phải uống vào ruột mình là vật rất kiểu hành, nếu nó mạnh như vậy sợ nó phạt cơ chi chẳng như vậy thì rất rồi: làm ơn một lát, hai một pha.

Có nhiều thứ thuốc thật như mới nói đó, thứ thì phạt tý phạt thặng, thứ lại thương tâm thương não, có thứ lại phạt cả ngũ tạng lục phủ.

Có một mình vị thuốc Urodonal, đã mạnh mà lại hiền, trị được bệnh mà chẳng phạt, chẳng thương nơi mô ráo.

Từ đây về sau, những người có bệnh phong chẳng còn khó chọn khó lựa chi nữa, một phải mua vị Urodonal mà cứu mình.

Có trừ tại tiệm Holbé và Renoux đường Catinat, Saigon, ngan rạp hát Langsa và tiệm Solirène Chợ-lớn có bán.

**MỘT NGƯỜI ĐỒN-BÀ HỮU HẠNH**

(Une heureuse femme)

Bà Arpel, ngụ tại xứ Bourbon (nước Long-sai) niên canh 28 xuân, có bị một bệnh rất dữ dần 18 tháng. Gần mỗi ngày hay bị chứng phát lạnh giũng mình, đánh bỏ cạp có một giờ đồng hồ. Hết hết lạnh thì lại ra nóng nẩy như lửa lò, làm cho bà bị khát nước quá chừng quá đời.

Bà có uống không biết là mấy chục liều thuốc kininh, nào hoàn nào bột đủ thứ đến đời làm cho tí vị ra hư chờ không thấy hết. Thiệt bà rất vô phước nấy những mần uống bậy uống bạ mà làm cho bệnh càng ngày càng thêm. Khi thì bặt đường-kinh khi thì phủ mặt, lúc bụng dạ nổi trướng lên, gan phổi gì đều sưng hết.

Bà kể chuyện lại như vậy :

« Tôi không biết lấy tí gì mà lòa cho đúng cái sự đau đớn nhọc nhằn tôi đã chịu trong một năm trời.

Nội trong ba tháng tôi nằm liệt giường liệt chiếu chẳng lúc nào dậy nổi. Trọn một 25 ngày

Coi qua-trương thứ 14

Mỗi nhà giấy thép đều có nhận mua nhứt trình

Lục-tính-tân-văn giùm



**Địa lý**

Ông Renaud là tri-thủy bát-lâm quan thuộc về Thủy-bộ có làm một tờ chương trình về sự đào vét kinh Vĩnh-tế như vậy: « Các núi ở giữa đồng bằng Châuđốc mà trôi lên, bởi cuộc đất quanh nổi lên; gần chung quanh có nhiều vật đất cao đầy những cát, bởi trong đá rã ra thành cát bột. Tôi có nghe nói rằng tại Tịnh-biên có đá-vôi; mà cái núi tôi đi dò coi thì không có đá vôi, tinh là đá xanh cứng. Nhờ máy đào xoi nên biết đáy kinh Vĩnh-tế đầy những đất sét, vàng, trắng, và có dạng sét sắt, bầy mặt lên trên noi một hai chỗ thấp. Từ vòm kinh đến ngang núi Sam thì có bùn lán vào ».

Ông Renaud cũng có làm chương trình về các lò hầm vôi tại Cần-long như vậy: « Các núi tại đồng này là cuộc đá có chòm khóm ở dưới lồi lên trước lâu hơn cuộc đất sét và bùn chung quanh môi trường, và lại các núi chạy theo kinh Vĩnh-tế và các hòn tại vịnh Xiêm cũng một thứ đá bởi đất sét lâu ngày hóa đá ».

Ông Derbès có luận về cuộc hầm cà-ran trả trách (trong Ngao-du chi-thuật) như vậy:

Xứ Nam-kỳ là xứ đất sét có chỗ pha với đất, có chỗ pha với bùn. Bởi vậy cả đất lớp dưới Nam-kỳ tinh những đất sét mà thôi. Bất kỳ là trong chỗ nào, ngoài trừ ít nơi, thì dưới đất đều có đất sét luôn luôn.

Tóm lại một điều, cuộc đất dùng được nghĩa là đất sét, thì là lớp trên mặt bề sâu đo xuống hai thước rưỡi langsa, rồi kể gập đất bùn.

(Sau sẽ tiếp theo).

**Géologie**

M. Renaud, ingénieur hydrographe de la marine, dans une étude sur l'approfondissement du canal de Vinh-té, dit: « Les montagnes qui émergent de cette plaine (Plaine des Joux) sont dues à des soulèvements granitiques; tout autour d'elles, des terrains plus élevés sont formés du sable de la désagrégation de ces roches granitiques, où le feldspath a été décomposé. J'avais entendu dire qu'à Tịnh-biên se trouvaient des roches calcaires; la montagne que j'ai visitée était toute granitique et je n'ai trouvé aucun indice de terrains calcaires. Les forages ont démontré que le canal traverse une plaine dont le sous-sol est argileux. Les couches d'argile, jaune, blanche, et plus ou moins chargée d'oxyde de fer, viennent affleurer lentement sous des inclinaisons très faibles. La vase se rencontre un peu à l'entrée du canal jusqu'au delà de núi Sam. »

Dans un rapport sur l'exploitation des carrières de pierres à chaux de Pnom-culang, le même auteur s'exprime ainsi: « Toutes les collines qui émergent de l'immense plaine d'argile et de vase qui compose le terrain de la Cochinchine sont des îlots granitiques antérieurs à sa formation. Les montagnes de la côte, celles qui bordent le canal de Vĩnh-tế et les îlots du golfe de Siam, sont toutes de même nature granitique ou formées de schistes argileux qui succèdent immédiatement au granit ».

Dans une étude sur les industries de terres cuites en Cochinchine (*Excursions et reconnaissances*), M. Derbès disait:

« La Cochinchine française est par excellence le pays des dépôts d'argile, sous forme de terre argileuse ou de vase argileuse. Cette matière constitue un des éléments les plus abondants du sous-sol cochinchinois et en quelque point qu'on se trouve sur ce vaste territoire, si on excepte quelques portions très peu étendus, on a pour ainsi dire sous la main, une quantité presque indéfinie de cette matière. »

« En général, la partie utilisable, c'est-à-dire la terre argileuse, constitue la première couche qu'on rencontre et qui descend jusqu'à 2<sup>m</sup> 50 environ au-dessous du sol, la vase argileuse vient après. » (à suivre)

**MẠI HÓA MÔI DẪN**  
(tiếp theo)

« cái mặt tôi nó sưng lên chân vằn. Hề ăn vô chút gì thì nó bắt sinh bưng, no hơi bụng nặng dường như mang một cục chì rất to. Cả đêm những là thao thức. Tôi thấy ngày làm chung tôi đã gần đến tiền tôi buồn phiền, ngả lòng trông cậy. Thiệt mới có 28 tuổi mà phải từ trần thì làm sao mà không buồn. »

Quan trọng y thấy bà Arpel phải cơn ngặt nghèo như vậy, mới biểu bà mua thứ rượu **Quinium Labarraque** mà uống mỗi ngày, 4 ly nhỏ.

Không hề uống thuốc chưa bao lâu thì bệnh biến mất, hết buồn tới vui.

Bà nói thêm rằng:

« Vừa khi tôi uống rượu **Quinium Labarraque** thì nghe trong mình tôi có dấu máu, máu, nao cứ rết, nủ, sự đau đớn đều biết đi dần mất hết. Bảy giờ tôi mới ngủ được, bụng không còn nặng nề như khi trước nữa. Chẳng khỏi 15 ngày tôi mạnh thiệt từ ấy tới nay 1 1/2 năm rồi mà tôi chẳng khi nào bị bệnh lại phục lại. Nay tôi mạnh như thần. »

Rượu thuốc **Quinium Labarraque** này hề mỗi bữa ăn uống vào chừng hai ly nhỏ thì cũng đủ mà trừ bệnh rồi. Dùng rượu thuốc này thì có thể mau mạnh hơn là uống quinine thường, vì nó đủ tánh chất mà lâu cho hết bệnh và thêm sự mạnh mẽ. Người nào dùng rượu này thương hang bèn xin **Echban** (Espagne) mà trộn với nó.

Thuốc này thiệt là linh nghiệm chẳng phải nó làm cho hết rết mà thôi đâu, dùng nó mà bỏ ngũ tạng tức phủ thì cũng hay nữa.

Đầu đau cho liệt nhược thể máy uống nó vào cũng đủ mà làm cho có sức lại.

Như ai yếu đuối bệnh hoạn, làm việc mệt mỏi, hay là con gái đang dậy máy hoặc đờn bà đã hết sữa, hoặc mấy người già mà người mới máu, dùng rượu thuốc **Quinium Labarraque** thì hay lắm.

Thuốc này cứu nhiều bệnh hiểm nghèo, cho nên Thái-y-viện tại Paris bằng lòng khuyến khích những bệnh nhân trong các xứ hãy mua thuốc đó mà uống, vì chẳng có thuốc nào hay hơn nữa.

Có bán trong chai lớn, chai nhỏ trong các tiệm thuốc.

Tiệm cái là Maison Frère 11, đường Jacob, Paris.

Thuốc ấy thiệt đáng, ấy là tánh tự nhiên của nó, chúng phải sợ chi, đáng như vậy mới là hay, mới là mau lành bệnh cho chớ.

**Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux đường Catinat Saigon, ngan rạp hát Langsa và tiệm Solirène Chợ lớn.**

Coiqua trong thư 15

**Mỗi nhà giầy thép đều có nhận mua nhứt trình**  
**Lục-tĩnh-tân-văn giùm**

**BÔNG-DƯƠNG**  
**TỪ TỤNG LƯỢC CHÍ**  
*Chronique judiciaire (droit-civil annamite)*

**Tòa kêu án Saigon (phòng nhì) xử ngày 22 août 1912**

1° — *Cả chi phải trong Thân-tộc có quyền-lợi mà kiện xin hủy tờ mãi của Hương-Hỏa, khi nào của hương-hỏa mà bị án phân-quản, nếu chi phải vào đơn kiện thì tòa sẽ thâu đơn vuôn*

2° — *Của khi trước đã ký về phần hương-hỏa mà sau lại trích ra, như là khi người mua không thấy dấu chỉ cho biết rõ của ấy là của hương-hỏa, thì người mua chẳng phải là quấy.*

**Hứa-khắc-Lan kiện Trần-nguyên-Chấn**  
 Chi-phải ngân căn An Tòa trên đề ngày 15-février 1912

Tòa trên,

Nghĩ vì Hứa-khắc-Lan và Hứa-khắc-Chử không có trát đòi hậu trong vụ chống-án Tòa trên xử ngày 15 février 1912.

Nghĩ vì hai người ấy là chi phải trong thân-tộc, đầu cho không phải là người hưởng phần hương-hỏa mặc lòng, chớ cũng có quyền xin hủy tờ mãi được, nếu của hương-hỏa ấy đã bị bán trái lẽ.

Nghĩ vì bởi các cơ ấy nên đơn ngân căn trong vụ này Tòa trên thâu nhận.

Cực-đề thăm-phần :

Nghĩ vì đơn vào tại Tòa sơ của Trần-nguyên-Chấn xin chia lấy phần gia-tai của Hứa-thị-Thơm đã nhượng cho nó, xin chia cùng em của Hứa-thị-Thơm là Hứa-khắc-Loan, cái gia tài của Khắc-kiệm đứng bộ tại làng Long-sơn đều phải phân-quản ;

Nghĩ vì trong án kiện thừa thì mấy người bị cáo không thấy kêu nại phần hương hỏa ; Nghĩ vì, và lại trong các tờ sao rút địa bộ trưng ra thì chỉ thấy có chỗ nao biên gạnh ruộng đất hương-hỏa, bởi vậy nên án Tòa trên mới dạy phải phân-quản cả gia tài chẳng chừa miếng nao ;

Nghĩ vì chi phải nay đến ngân căn rằng trong năm Giáp-Thuất (28 avril 1874) Lê-thị-Lộc là vợ của Hứa-khắc-Điện có phân-quản, mà Hứa-khắc-Điện là cha Khắc-kiệm rằng, trong khi phân-quản ấy thì có chia cho Khắc-kiệm đăng lam Hương-hỏa một miếng đất nền nhà, một cái nhà, một sở ruộng, một miếng đất dân cư, nội vụ đặc thành 16 mẫu, đồng cạ Vỡ-v-Đông, tây cạ Hứa-khắc-Kiệm, nam cạ sông, bắc cạ Phạm-v-Hạt (hay là Thông) ;

Nghĩ vì lấy tờ chi ấy mà sánh với các miếng đất trong bộ thì không thấy đất hương-hỏa ấy trùng vào đâu, song có sổ ruộng số 303 đo 3 mẫu 75 cao có ba phía giống, là phía nam, đông và tây ; mà đầu cho thiết có định phần hương-hỏa đi nữa thì phần ấy ăn lộn vào gia tài riêng của tên Kiệt rồi, thì hương-hỏa đã mất, vì từ đó tới giờ sao chi phải không thấy tranh tròn.

Nghĩ vì chi phải trong đơn tranh-cản cũng có nói phần hương-hỏa hủy lâu rồi vì nhà thờ hư sập nên ai cứ cũng cấp ông bà theo nhà nấy mà thôi.

Nghĩ vì, và lại y theo khoản 87 huật An-namite và tờ chỉ-dụ đình theo đó thì là những đất hương-hỏa phải có trụ cắm trong đất đề chữ rõ ràng và phải gạnh vào bộ, nếu đất hương-hỏa mà không dự phòng như vậy, ai có mua thì chẳng phải là quấy. Nếu hấn mà lãnh quyền của Hứa-Thơm đăng ăn gia tài thì cũng như người mua đất vậy ; khi Chấn mua cái quyền ăn gia tài của Hứa-Thơm 1.000 \$ đó, thì nó cứ theo bộ mà mua, là bộ làng Long sơn thì không thấy trong bộ nói đến phần hương-hỏa nào, mà trong tờ nhượng quyền ăn gia tài làm trong ngày 12 septembre 1911, thì Hứa-Thơm cũng không thấy nói đến phần hương-hỏa.

Nghĩ vì theo án Tòa trên thì Chấn phải lãnh phần nửa gia-tai của tên Kiệt ;

Nghĩ vì đơn của chi phải rất vô cơ.

Chiếu theo khoản thứ 138 lời nghị ngày 16 1910 và khoản 479 Luật Hộ chánh quốc ;

Bởi các cơ ấy.

Bắt đơn của chi phải Hứa-khắc-Lan và Hứa-khắc-Chử, bắt cả lời lý doán và phạt vạ 50 quan ; cùng là phải chịu các tiền tụng lệ.

**TẠO HÓA KỶ QUAN**

*(Les scènes de la nature)*

**Nhuê-tinh-luận**

*(Comète = Sao chổi, sao phượng)*

Trên trời chẳng biết bao nhiêu là sao-chổi, phải có ông thiên lý mới xem đặng, có đầu mười cái sao chổi lâu lâu hay đến gần mặt trời thì ta mới thấy được. Sao chổi có đầu và có đuôi, đuôi nó hình như chằng có vật chi đặc vì nó ngang qua còn thấy các ngôi tinh-tú ở phía bên kia được. và yên sáng các tinh-tú ấy không

*(Coi qua trang 16, gian thứ 1)*

**MẠI HÓA MÔI DẪN**  
*(tiếp theo)*

**XUÂN NHỰT LUẬN**

*(Chronique du Tê)*

Hôm tuần rồi có ấn hành lộn một chỗ trong bài Xuân nhựt luận về hiệu tài quyền trắng của nhà hàng Dumarest & Fils tại thành Roane (nước Langsa) mà M. Rimaud thay mặt lập tiệm tại Saigon, đường Charner môn hải số 2, góc đường mé sông Francis Garnier, chừ khán quan ai tới đó mà mua vải số đủ thứ, đủ kiểu, đủ màu, giá rẻ hơn các tiệm, ấy là sự thiệt Bồn-quản nhắc lại, hề tới đó thì có người tiếp đãi hẳn hoi.

Nay Bồn-quản xin sửa cái hiệu ấn hành sai lại dưới này và xin khán quan miêng nghĩ.

**RD 2**



Vì ấn công bất ý mới ra sự lầm lỗi ấy. Bồn-quản xin nhắc cho chừ khán quan nhớ trong hiệu vải quyền in trên đây, phía tả có đề chữ RD và số 2. Ấy là có ý chỉ hiệu vải bọc trung cũng có hiệu vải số 1 và số 3. Bồn-quản xin chừ khán quan hãy gia công mà kỹ xét cho trông tận mỗi số vải đều, khác nhau mà giá cũng khác nhau, song cả thấy đều rẻ hơn vải các tiệm khác tuôn tuôn.

Xin chừ khán quan hãy mua thử, hoặc gửi thư hỏi kiểu và giá mỗi thứ nơi ông Rimaud là tổng-lý nhà hàng Dumarest et Fils de Roane (France) 2 Boulevard Charner, Saigon

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm



chạy xèo, tuy có sao chổi án mà cũng chói ngay như thường; sao-chổi nào cũng vậy đều tương tự nhau. xẹt đuôi ánh sáng ba lằn lớn, đờng như chung quanh cái sao-chổi có khi Hydrocarbure gazeux (Hậu khinh-khí) nhờ khí nóng hoặc đốm lửa điện-khí mà lòa sáng vậy, hoặc cũng nhờ yển sáng mặt trời chạy xèo mà lòa sáng.

Cái đuôi sao-chổi thì thường day qua bên nghịch với mặt trời, đờng như cái Hậu-khinh-khí ở chung quanh sao-chổi bị mặt trời thổi vệt qua phía bên kia vậy.

Tuy sao-chổi chẳng phải là điềm xấu, điềm tốt gì, song khi nó đến gần các ngôi tinh-tú nó cũng làm cho các tinh-thú loạn hàng thật thứ được ít nhiều.

Khi nó đi dang xa mặt trời thì nó lại có hai đuôi mà lớn hơn khi ở gần mặt trời.

Đờng sao-chổi đi thì khác xa hơn các vì tinh-tú, đi vòng gần mặt trời rồi bung ra một đờng vòng rất xa, có ngôi mười năm trở lại một lần, có ngôi 50 năm, 70 năm, 100 năm, 1000 năm, 2000 năm mới trở lại một lần.

Bên nước nào mà có trông nho, hệ năm nào có sao-chổi ló mặt ra thì rượu năm đó rất ngon.

Thường các nước dã-man hệ thấy sao-chổi thì hay sợ hãi, sợ đôi khát, sợ giặc dã. v. v., chớ kỳ trung là vật vô tinh bất quá là đôi thời tiết chút đỉnh mà thôi, chớ đâu có điềm dữ tợn như thế.

**KHAI KHOÁNG TIÊU THUYẾT**  
(Causerie sur les mines)

**Loại thiếc (L'étain) (tiếp theo)**

Thuở trước, người cổ-nhơn hay dùng thiếc mà chế đồng để đúc hình tượng, thiếc ấy đều mua tại nước Thiên-trúc, chắc người xứ Phénicien xưa có dự trữ thứ thiếc ấy trong nhiều cù-lao bên cõi Âu châu, như chòm cù-lao Sorhingués người grécô

kêu chòm cù-lao ấy là Cassétérides nghĩa là *thiếc-dào*.

Sự luyện loại kim-sét này cho ra thiếc cũng dễ. Trước hết họ trui nó cho để tàn ra miếng nhỏ, rồi luyện cho sạch lưu-hoàng và thạch-tin còn lộn trong sét ấy rồi tán nghiền ra và vớt nước cho sạch, đoạn trui lại ít bận nữa mới dùng than hầm mà đốt cho nó ra lỏng.

Người Trung-hoa biết cách làm cho thiếc ra cứng

Thiếc có nhiều chỗ dùng; như pha lộn với đồng (cuivre) thì nó thành ra thau (Bronze) có khi lại pha nó với thủy ngân (Mercure) mà tráng kính soi mặt, trộn thiếc với antimoine (tương tự như thạch-tin) thì ra thứ nước trắng chói để tráng mặt sắt dùng làm thùng dầu lửa.

**Loại đồng (cuivre)**

Ngoại trừ loại sắt, thì đồng rất cứng và rất chắc hơn các loại kim khí hay dùng, sánh với thép (1 0 phần cứng) thì sức cứng của đồng được hơn 3 phần và nặng hơn nước 8 lần 5. Màu hồng hồng, gõ nó kêu rảng rảng, ken ken, chế luyện kéo ra chỉ rất dễ, mà hay kỳ trường-toan acide = giảm mạnh, trong chớ thép khi trời lạnh thì nó tươm ra thứ sét xanh xanh tục kêu là *ten-dồng* (thứ ten này ầu nhắm phải đau bụng ầu tả như bị thuốc độc vậy). Đốt nóng cho tới 900 độ mới khởi sự chảy ra thấy dạng trắng, bằng nóng quá độ ấy thì lại phát cháy lên ngọn xanh mà tan ra khí, khi những nó vào a-thuần-toan (acide azotique) thì nó mau rả và làm cho nước ra xanh màu lục, nếu gia thêm cangsa (ammoniaque = nước đá quí) thì màu ra xanh tươi coi rất đẹp mắt. Lúc như vậy ai muốn thử những vào một miếng sắt mỏng rồi lấy ra coi thì thấy miếng sắt ấy có tráng một lớp đồng đỏ.

Loại đồng tự nhiên sanh tinh anh hoặc lộn với các loại kim-khí khác.

Người ta gặp trong sông rạch nhiều

cục đồng. Bởi ấy đồng là một vật thường dùng người thượng cổ biết dùng đã lâu đời. Người ta cũng bònặng thứ đồng đồng-băng lại có hình chuông cube) sáng trong như bạc, có nhiều cục coi thiệt đẹp mắt.

Bên nước Huê-kỳ-hiệp chúng-quốc (Etats-Unis) tại Thượng-hồ (Lac supérieur), người ta bònặng thứ đồng này hình mười hai góc (thập-nhị-giác) bề kính-tâm (diamètre) đo 3 phần Lang-sa. Đồng tinh anh chẳng những là có hình đồng băng như đờng-phên, mà cũng hình như cánh bướm và từ tằm đẹp như loài bạc, hoặc có cục tròn rai rất nhiều nơi, hoặc có cục tròn to lớn nặng mỗi đôi ba trăm kilos. Nội toan cầu không có mỏ nào làm đồng tinh anh cho bằng các mỏ tại Thượng-hồ (Lac Supérieur). Mỗi năm bònặng 10 triệu kilo đồng tinh anh Tại Cò-dồng-vật-chất-viện thành Paris có chưng ra một cục đồng-tinh-anh rất tốt nặng mỗi 50 kilo.

Các xứ có mỏ đồng tinh anh là Oberstein, cù lao-Feroë và sheltands tại triển núi Oural, (mông-cổ cùng nhiều nơi khác, nhưng mà số đồng tự nhiên sanh tinh anh thì rất ít vì nó hay lộn với lưu-hoàn-hóa, hoặc lộn với lưu hoàn, với vôi, nên phải chế luyện nó ra nhiều bận mới lọc được đồng thiệt.

Thứ đồng này có nhà buôn hay trữ mà bán cho thiên hạ chi dụng, có thứ kêu là đồng lộn lưu-hoàn-hóa (Cuivre pyriteux) người ngoài hay đem vó Namkỳ bán nói là vàng-gấm kỳ sét kỳ ma, chớ kỳ thiệt là đồng lộn với *sanh biển* (Lưu-hoàn-hóa) ra như vậy.

**CÁCH VẬT LUẬN**

(Causerie philosophique)

**Phận sự với thân thể mình**  
(Devoirs envers le corps)

**Từu bịnh** (bịnh uống rượu = alcoolisme) — Từu-bịnh là một tật rất hiểm nghèo, lần lần đốt thiêu căn cốt, phá hư tạng phủ, làm cho

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

hình-thủ tiêu tụy, tri-hóa lờ mờ, lâu ngày chung cuộc phải điên cuồng mà chết,

Chớ khà tưởng sự say rượu cũng đồng với bệnh uống rượu, hai đều khác nhau. Sự rượu một dây lát rồi hết, là vì bị hơi rượu trừng lên đầu, chẳng những là rượu mà làm cho người say, vật thực khác, trái cây, hoặc rau cỏ hoặc là thuốc cũng có thứ làm cho người say được.

Khi say vậy thì nó làm cho mình mất trí, tê-mê, xây xẩm mây mắt rồi lần lần tỉnh lại. Còn bệnh-uống-rượu chẳng phải vậy đâu. Hễ say hoài, say đêm say ngày thì mới thành ra bệnh uống rượu, mà cũng có khi chẳng cần chi phải say mới mang bệnh-uống-rượu, hãy xem đoạn sau phân giải

**Vì cơ nào mà vương mang bệnh uống-rượu?**— Có nhiều cơ làm cho mình phải vương mang tửu-bệnh: 1. là hay say, miếng là 8 ngày say một lần, nếu như vậy mà lâu ngày thì cũng phải vương mang tửu-bệnh, huồn hồ là say đêm, say ngày. 2. Tập thói uống rượu mạnh, absinthe, cognac, rượu thượng tửu v. v. Bụng đói sớm mai nói rằng uống đắng sát trụng, hoặc trước buổi cơm uống cho khai-vị, hoặc uống cho tiêu sâu khiến hứng, thì có ngày phải vương mang tửu-bệnh.

**Tửu bệnh (1) nó làm cho bại hoại ngũ-quan.**— Con mắt, lỗ-mũi, miệng, lỗ tai, tay chơn, thân thể cả thấy đều bị tửu-bệnh mà bại hoại, lâu ngày còn mắt mờ mịt, không thấy xa, lỗ-mũi chẳng biết mùi, tay chơn rung rẩy, thân thể có u có nang, gân cốt bại tệ đi ngã xiềng ngã tó. P. Hoa.

(1) Bảy mươi grammes hoặc 80 grammes rượu mạnh đổ vào bụng chờ một giây nó liền chết tức. Ấy là sự thí nghiệm cho biết rượu là độc hại chừng nào.

# TRUYỀN KỶ MAN LỤC

(Recueil d'anecdotes extraordinaires)

Truyện Đào-thị (tiếp theo)

Bài văn dịch sơ ra như vậy:

Đạo phật từ bi kêu là giác,  
Lòng người thanh tịnh mới là chân.  
Kính nghĩ:

Sư chùa Phật-tịch là Đào-thị,  
Trốn tiếng trong lũ ca nhi,  
Vui lòng mền theo phật-giáo.  
Miếng đào lung liêu,  
Uốn lưỡi vừa ca khúc Lương-châu:

Đuốc tuệ mây từ,  
Quây đầu đã về nơi Đâu-suất.  
Lấp lánh bộ quần như mờ,  
Luột là mái tóc đường mây,  
Nửa gối tiên trong giấc mơ máng,  
Tinh đường yên chí:

Vài tiếng địch trước sân gió thoảng,  
Cảnh cùng triêu vui người!  
Phòng tình mịch vui quá phòng ca,  
Áo ca-sa mát hơn áo mùa.

Tay mức nước soi gương trang điểm,  
Miếng tụng kinh lên giọng cao trầm.  
Cảnh thuyền tuy đã nhiệm màu,  
Lòng tục vẫn còn vướng vít.

Chânchẳng tới Tầm-dương đưa khách  
Minh lại về Hàng quận tư hành.  
Trẻ Ngũ-lãng say đắm vì tình, hây  
còn đua đả.

Khách tam-sanh vui vầy kết bạn,  
hàng thỏa chơi bời.

Hỡi ôi!  
Chuông xong trà cạn không chi hết,  
Kiếm chốn phòng thanh ngủ giấc ngon.

Bài đó dán ngoài cửa chùa, ai ai coi thấy cũng đồn rục thẩu các nơi. Đào-thị mặc cỡ phải trốn đi mất. Chị va đến chùa Lê-ký ở xứ Hải-dương, thấy chỗ đó nước biếc non xanh, phong cảnh vui thú, bèn xin vào ở tu hành. Sư già chùa ấy tên là Pháp-Vân không cho vào và bảo với một tiểu-tăng tên là Vô-Kỷ rằng:

— Ta coi đũa con gái này, tinh nét không được thuần tục, và lại gái tơ nhan sắc, dễ tiêu lòng người, vậy người phải đuổi nó đi, kéo mà hậu hối.

Tiểu-tăng không nghe lời Pháp-Vân, cứ việc cho chị va ở đó. Pháp-Vân thấy vậy, liền đòi lên ở trên đỉnh núi Phụng-hoàng.

Đào-thị ở đó được ít lâu, lại quen thói cũ: mỗi khi lên chùa, áo xuyên quần là, trang điểm mặt hoa mày liễu. Tiểu-tăng nhìn lâu khoai mắt, lần lần tư thông với nhau. Từ đó hai người ăn ài gió trăng không tưởng gì đến sự tu hành. Ngày ngày thơ từ xướng họa cùng nhau, phẩm co

trú trong ngõ Tô-hào này, nửa chừng nhân có mặt-thăm dò xét, cô va phải lánh đi nơi khác, nay hẳn có lẽ lại trốn về đây nữa. Hai là ta đó được Gia-Định là người đồng mưu trong tội Hư-vô-đăng, chuyện này ra đây, chắc là tìm kế hại ta; mà va đi vào ngõ hẻm này, chắc là kiếm Đê-sĩ. La chớ không chi lạ. Khi khác ta sẽ trở lại nhà ấy, coi có cô va ở đó không rồi ta sẽ tính». Trong khi Tá-Trị đang nghĩ, xây thấy Gia-Định đi quanh vào dăng lớn, đến một cửa tiệm café kia. Tá-Trị với vàng cũng theo nom hoài. Anh va coi ngoài cửa tiệm, thấy đề chữ «Ty-sĩ-Nhĩ», nghĩ là Gia-Định đi lăm khát nước miệng, nên va vào đó uống một vài ly rượu chẳng? » Anh va mới đến gần đó ngó coi thì không thấy Gia-Định, chỉ có 3, 4 người lính thủy-thủ đang uống rượu tại đó. Anh

va lại nghĩ: «Hay là Gia-Định ngu ở đây mà vào nơi phòng riêng chẳng?» Anh va mới vào trong phòng giấy hỏi người Tài-phủ thì người ấy đỡ số ra kiếm một hồi, không có tên ai là Gia-Định. Anh va mới kể hết hình trạng và đồ y phục của Gia-Định cho người thơ-ký ấy nghe. Xảy có một tên thi-dịch bằng hai ly rượu đi qua, thấy anh va múa tay chân kể nói hình trạng người kia. Tên thi-dịch ấy mới bước gần lại mà nói rằng: «Cứ như lời tiên-sanh nói đó, thì có một người quá giống như thế, hiện đang ngồi trong phòng hút thuốc nói chuyện với một người bạn hữu, tôi bằng rượu này đem cho người đó uống, nhưng hẳn mới vào đó mà thôi». Tá-Trị nói: «Phải! và mới đến đây trước tôi một chút, xin nhờ người đưa đùm tôi vào đó, nhưng không phải cho va hay làm chi, mặc

tôi tự ý tôi vào giáp mặt với va cũng được».

Tên thi-dịch vâng lời, đưa anh va vào tới phòng hút thuốc. Anh va vào đó thấy phòng rất rộng rãi, mà mỗi một căn ngồi chơi thì lại có che một bức-sáo, dặng cho tiện khách đờn-bà đến hút thuốc chơi. Khi đó trời đông khi lạnh, ít khách ngồi đó. Anh va ngồi cách một căn bên này, ngó dòm sang bên kia, thì chỉ thấy có hai người đờn ông ngồi hút thuốc, một người chính là Gia-Định, còn một người nữa thì cũng chẳng lạ gì, té là người cao lớn Ngala-Tur tên là Cao-sĩ-Kỷ. Tá-Trị nghĩ hai người ấy chắc là bạn tình với nhau chi đó, bèn mới nin hơi ngồi lẳng, dặng mà nghe lóm coi nó nói chuyện chi, chẳng dè họ nói chuyện nhỏ nhẹ khó nghe lắm, anh va lại ngó ra theo kẽ bức-sáo mà xem, thì thấy Gia-Định nói lăm nhằm một hồi, rồi Cao-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm



phong cảnh chi trên núi, cũng ngâm chơi một bài, nay dịch một vài bài như sau này (cho chư khán quan xem chơi).

**Vịnh mây núi**

Xa coi nòng lợ lọt,  
Bên trời dù bóng đen.  
Sớm trực cơn mưa rười,  
Chiều đem về rặng chen.  
Giò bay người ngút tỏa,  
Khói bốc phát phơ lên.  
Tảng nhạc, tiêu-đồng biếng,  
Cửa hang ai gài then ?

**Vịnh mưa núi**

Mưa xuống nghìn non lổ,  
Ào ào tiếng réo xa.  
Đất đầy châu ngọc giải,  
Trời bằng dầu tinh sa.  
Nước chảy dòng tuôn mạnh,  
Đêm thanh khách ngủ già.  
Sơn phòng nhân rảnh việc,  
Ngáy hết lại đêm qua.

**Vịnh gió núi**

Gió thổi âm hương động,  
Ào ào tiếng suốt đêm.  
Huê lay rơi nhụy thắm,  
Cối động là nhánh mềm.  
Áo nạp 1 sóng hơi lạnh,  
Lầu chuông vắng tiếng êm.  
Mênh mông trời đất rộng,  
Gào rống sự chi phiền ?

(1) Áo nạp là áo ca-sa của thầy chùa.

**Vịnh trăng núi**

Thấp thoáng chòm cây cối,  
Liên trời về sáng đầy.  
Vành gương treo đỉnh núi,  
Mâm ngọc gác từng mây.  
Bóng tỏa rùng thông quạnh,  
Hơi lồng đám trúc lay.  
Thạch quang đầu cũng khắp,  
Thủ vị cảnh trăng này.

Sau sẽ tiếp theo)

P. K. BÌNH.

**CÁCH TRÍ NHẬP MÔN**

**VẬT TÍNH HỌC**

(Note d'histoire naturelle) (tiếp theo)

**Lược về thực vật loại (sản cỏ)**

**Hình thể cây cỏ.** Các loài thực vật (sản cỏ), hình thể lớn nhỏ khác nhau, đại để phân làm 6 hạng. Ví như cây xoài cây gia, thì kêu là thụ (arbre=cây lớn). Cây đào cây liễu, thì kêu là quán-mộ. (plante=cây nhỏ). Phụng-vi (Fougère=râu rầu) Đai-tiền (mousse=rong). Rong-biên (varrech) Năm (champignons). Sâu giống ấy màu sắc cũng đều xanh nhưng cũng có phân biệt. Còn như giống nấm, thì cũng là thực vật, song sắc nó hoặc màu đỏ hoặc màu trắng, hoặc màu tro, mà lá dài hơn mình

nó. Rong rêu mọc trên tường thì nó lại có điểm lốm đốm và màu nửa vàng nửa xanh. Còn nhiều giống rục vật nhỏ hết sức, phải dùng kính hiển-vi mới xem được.

**Thế ngoài thực-vật** (hề ngoài sản cỏ). — Nay xét xem ngoài thế giống thân thực-vật. ví như một cây nọ, dưới cây thì kêu là gốc (tronc. Ở dưới gốc có nhiều rễ mọc ra tua tỏa thì kêu là căn tu (racines = rễ-râu). Trên mình nó kêu là thụ-thân (tige = mình cây). Từ gốc nó mọc lên thẳng tuột, có nhiều nhánh cái phân ra đôi bên, kêu là nguyên-chi (branche = nhánh).

Trên nhánh lại có sinh ra các nhánh nhỏ, kêu là thứ-chi (rameaux), ở các nhánh nhỏ lại có sinh ra các nhánh nhỏ nữa, kêu là đệ tam chi. Đại để trong một cây phân ra làm bốn thứ: **Rễ gốc, mình cây, nhánh, lá.** Nhưng xét lại cho kỹ mà phân ra, thì một cây lẽ kia, mỗi chỗ cứng là liền với nhánh, có trở ra một gai dọt. Cái dọt đó lớn lên thì lại thành một nhánh khác, mà nhánh ấy thì vẫn hơn nhánh nguyên-chi. Trong nhánh ấy về sau trở sanh ra nụ, kể đến nở ra thành bông, tàn thì thành ra trái, đó là ngoài thế loài cây cối đều như vậy.

sĩ-Kỳ bỗng nhiên tự như có dạng kinh hãi, đoạn lại cười gần một tiếng, hai con mắt lườm lườm. Coi người thì ăn mặc lịch sự, lúm ra bộ dạng một người văn-nhơn. Khi đó Gia-Định lại nói nhỏ một hồi nữa, rồi thấy Cao-sĩ-Kỳ vỗ tay mừng rỡ. Hai người đàm luận với nhau đang mê, xảy có một chàng con trai, ngoài 30 tuổi, ăn mặc chỉnh tề, cử động ra dạng người kinh thành, vào thẳng nơi hai người ngồi đó. Tá-Trị thấy chàng thanh niên đi vào, bên giặt mình kinh hãi. Còn Cao-sĩ-Kỳ và Gia-Định thấy chàng và thi có dạng kinh mang, đang nói chuyện vùng dứt ngán đi. Chàng kia chào hai người, đoạn ngồi một ghế, nói này nói khác và đọc nhưt báo lời thôi. Cao-sĩ-Kỳ và Gia-Định có ý không bằng lòng, nháy mắt làm dấu cho chàng va, chàng va hiểu ý, lập tức lui ra.

Tá-Trị thấy vậy lấy làm lạ lắm, không biết người đó ở đâu mà thanh lịch đến đây, nếu không phải đồng đảng với bọn này, thì sao lại biết bọn này ngồi đó mà vào thăm? Nếu đồng một đảng thì sao coi tâm tình lại không hiệp với nhau? Kể đó Tá-Trị lại để ý coi xem hai người kia cử động ra làm sao, thì thấy hai người đó từ lúc chàng trai đi rồi, thì thấy Gia-Định thò vào túi lấy ra một mảnh giấy, và một cây viết chì, k ông biết về đồ-hình gì trong mảnh giấy ấy, Tá-Trị nghi tình lắm, chắc là văn tự chi bí mật của đảng này. Khi đó, Cao-sĩ-Kỳ cúi xuống xem, mà Gia-Định thì tay chỉ miệng nói, cất nghĩa phân minh. Nói đoạn, hai người nhìn nhau cười ngất, tự như vui lòng khoái dạ lắm vậy.

Tá-Trị lại nghĩ rằng: «Ta nên nhân dịp này Gia-Định không biết, trở lại ngộ Tô-

hào, đừng mà do xem Đề-sĩ-La, có quả thiết cộ ở trong nhà đó chăng?» Bên lià tiệm ấy, kêu một cái xe mà đi, một lát đến đầu cửa tiệm giặt áo, anh va đưa danh-thiệp cho người đôn-bà Langsa đó mà nói rằng: «Tôi muốn hỏi thăm có Đề-sĩ-La ở trong nhà này, nhờ đưa đùm cái danh-thiệp của tôi đây cho cộ». Người đôn-bà kia liếc mắt, xem rồi cầm danh-thiệp đem lên trên lầu. Một lát trở xuống nói rằng: «Mời tiên sanh lên lầu nói chuyện». Anh va liền theo người đôn-bà ấy lên thang đi quanh vào một nơi phòng nhỏ. Trong phòng đó tối tăm và bần thủ lắm, bức bình-phong c' e ngoài cửa, móc meo bụi bậm, coi mà muốn mửa. Những đồ bày, chưng diện thì để bày bệ loạn hàng thất thứ, coi lại không bằng những đồ cũ của tiệm bán đồ.

(Sau sẽ tiếp theo).

P. K. BÌNH.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

TU

Hôm  
trên tin  
dưới vư  
vừa nh  
bề họ đ  
mua bu  
thời m  
Khi x  
vừa s  
sao nó  
quần c  
tôi th  
năm m  
ước m  
thấy gi  
thời m  
ông gi  
tôi b  
— B  
— L  
— H  
tôi tr  
Người  
nói l  
Cậu m  
— S  
phép  
— Ph  
này c  
Vừa  
rượu  
tay l  
chay  
biết  
cho bi  
bề b  
cho m  
rồi th  
chỉ h  
nào c  
này, r  
đó. T  
đề hai  
hàng

GIA

Chó  
bình

# TỰ DO ĐIỀN ĐÀNG

(Tribune de nos abonnés)

**Già mà không biết lạnh**  
(La vieillesse tranquille)

Hôm nọ tôi nhơn dịp đi đóng băng khư ăn trên tỉnh bên có ý ghé càn ít càn cá về ăn, vì dưới vườn cá vườn không có; lúc ấy nước vừa nhậy lớn tôi hồi trẻ xeo ghe qua cặp nơi bờ họ đang có càn cá bên kia sông đang có mua bươn rồi mà về cho kiếp nước, kéo tới thôi mất nước ngược mà khốn.

Khi xeo ghe qua cặp với bè đó thì trời mới vừa sáng, chưa đầy sáu giờ, mà hồi ấy gió sao nó lạnh thấu xương, tình tôi lấy mền quần cá mình mà còn đánh bó-cạp, mà sao tôi thấy bên bè có một ông già, tuổi ước đã năm mươi, đang đứng đong cá, mình mẩy ước mem, mà cười nói như thường, không thấy gấu chi là lạnh cả. Tôi bèn lấy làm kỳ: thời mầy chú trai kia chẳng nói làm gì chứ ông già đó sao chịu nổi vậy cũng lạ lắm chứ; tôi bèn vội và kêu ông già ấy mà hỏi rằng:

— Bác không lạnh sao vậy?

— Lạnh đâu.

— Hừ! Bác mình đồng gia sắt sao chứ, tôi trùm mền mà còn lạnh đức ruột...

Người chủ bè thấy tôi nói vậy bèn cười nói lấp lén, không cho tôi nói nữa mà rằng:

Câu muốn hết lạnh không?

— Sao không muốn, vậy chớ đừng có phép chi hay sao mà hỏi vậy?

— Phép chi đâu, nè uống thử chút rượu này coi.

Vừa nói vừa rót đưa cho tôi một ly nhỏ rượu màu vàng sậm. Tôi thấy vậy bèn với tay lấy ly rượu và cảm-ôn, rồi ực hết. Rượu chạy vừa tới bụng thì coi trong mình đã biết ấm rồi, tôi bèn cởi cái mền ra, mà hỏi cho biết coi rượu chi mà hay dữ vậy. Chủ bè bèn nói rằng: Có chi lạ đâu, mỗi bữa tôi cho mỗi người bạn tôi uống một đũa ít ly rồi thì nó làm như thường không lạnh lẽo chi hết, bằng chẳng vậy, thì trời này đũa nào cũng rút cổ eo đầu, đũa cậu coi cái nhãn này, rồi mua mà dùng; thiệt rất hữu-ích lắm đó. Tôi bèn tiếp cái chai mà coi thì thấy nhãn đề hai chữ lớn là: **RHUM MANA**, bán tại hàng Mazet, số 10, đường Paul Blanchy.

Xả cụ ở Cai-Nhum  
B. Kỵ.

## GIA TRUYỀN TẬP

(Recettes utiles)

**Chó dại.** — Bờn đầu mà chó mang bệnh dại, có phải hư không mà mang

bệnh ấy chẳng? Nhiều thầy thuốc thú-vật nói không, còn người lại nói phải, thỉnh linh nó hay mang bệnh dại thì lại đổ thừa cho vì thiếu cái, nên mới mang bệnh dại. Tuy là việc chưa ắt chớ cũng là một điều phải biết. Cái bệnh chó dại nó hay truyền nhiêm, ấy là đều đáng sợ hơn hết. Thường chó thả lỏng hay bị bệnh ấy nhiều hơn, như là chó con tơ hay chạy bậy.

Bệnh dại có hai cách: một cách dữ tợn (rage furieuse) còn một cách là im lìm không tru không sủa (rage muet).

**Cách dại dữ tợn:** Có dấu riêng phải biết, bằng không, nếu chó dại thỉnh linh đến liếm ghe, hoặc chỗ vít trày cửa mình cũng phải mắc bệnh điên như bị cắn vậy.

Chớ thấy nó nằm im lìm mà tưởng rằng nó đau răng, lấy tay vạch miệng nó mà coi thì có khi cũng bị lây bệnh nó dại vậy.

Hễ khi nó mang bệnh dại rồi thì nó buồn bã đầu đau, đi kiếm chỗ thanh tịnh tối tăm mà nằm, mà ngủ, thỉnh linh chớ dậy coi bộ lo buồn bần khuan giáo giát. Còn có khi lại đã dượt, bơ lơ, băng lãng, hễ có ép nó dậy thì nó ngủ.

Chủ kêu thì dậy mà lời thôi gọi là chớ không phần chấn chạy lại như khi mạnh khỏe, biếng nhát không ngoác đuôi, còn cạp con mắt lạ hơn mọi khi. Rồi đó lần lần bối rối, chạy quanh, chạy quất, thấy vật gì ở gần thì nằm lãng qua lãng lại, hay đi kiếm vật chi lạnh mà liếm. liếm đá, liếm sắt. Có nhiều ít hoàn hốt, thỉnh linh vụt dậy táp gió đường như thấy ruồi mòng gi vậy; hoặc là sủa ma. Hễ chủ kêu rầy thì tĩnh lại, nhắm mắt lìm đim, chun căng hoàng hoại muốn ngã, song thỉnh linh gượng mà táp cẳng đỡ chung quanh đó. Như vậy mà chưa cái ai, có ý thần thiết hơn, liếm tay chơn chủ, hoặc liếm tay chơn người không quen gì lắm cũng có. Dầu có muốn khi sự cắn mà chủ la còn biết nghe.

Chẳng phải chó bị dại mà thôi đâu, các loài vật khác cũng có mang bệnh ấy nữa.

## NHÀN ĐÀM

(Conte amusant)

Hai người nhà quê, gánh củ ra bán ngoài chợ đoạn vào ăn *cao-lầu*, nhưng không biết tên các món nấu kêu là chi, ngồi im lìm một hồi chẳng nói gì hết.

Xây ở bàn gần bên có hai người khách đang ăn và chuyện vãn với nhau. Một người hỏi: « Tồn-canh bao nhiêu? » Đáp: « Bảy mươi hai ». Người kia hỏi lại: « Qui giáp-tý bao nhiêu? » Đáp: « Sáu mươi tám ». Người nhà-quê nghe lóm được, tưởng tiếng tồn-canh qui-giáp-tý là tên kêu các món đồ ăn. Vội và kêu nhà hàng bảo rằng: « mau mau xào cho tôi một bát tồn-canh và một tộ qui-giáp-tý bằng lại đây! » Nhà hàng chưa hiểu ý làm sao, người nhà quê lại bảo: « Một bát bảy mươi hai, một tộ sáu mươi tám! » Nhà hàng biết ý, nấu hai món bằng vào cho 2 người ăn. Hai người ăn xong, trả tiền không đủ, phải thế gánh để lại đó đặng trở về nhà lấy tiền trả cho xong.

Khi trở lại thì quên phứt đường đi, không biết nhà hàng ấy ở về phố nào. Xảy gặp một ông già đi qua, anh va hỏi: « Thưa ông, miến-quán hàng bán mì ở về đường nào? » Ông già nghe nói miến-quán tưởng là hỏi mạng-quán (hàng xem số), mới chỉ nhà thầy bói đoán số mà nói rằng: « Hàng ấy ở mé trước mặt kia kia! » Hai anh nhà quê mới kéo vào tiệm ấy ngồi. Thầy bói tưởng hai người vào xin số quê mới hỏi rằng: « Qui giáp-tý bao nhiêu? » Đáp: « Sáu mươi tám ». Thầy bói, ngạc nhiên bèn nói: « Chà..! mới chừng ngoài 20 tuổi, sao nói 68? » Lại hỏi người kia: « Tồn-canh bác này bao nhiêu? » « Bảy mươi hai ». Thầy bói lại càng

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tàn-văn** giùm



lấy làm lạ hơn nữa: Mới hỏi : « Các anh vào đây có việc chi ? » Đáp : « Chúng tôi lại trả tiền cao-lâu và chuộc gánh cổ đây mà ! »

**Hồng-mao hí hước**  
(Humour anglais)

> Bớ Tôm! con mau khá lấy nhạo đi mua rượu về cho ba uống đặng ăn com.

— Dạ! thưa ba, xin hãy trao tiền ra.

— Đồ ngu! Chẳng phải đi mua rượu là khó, đi mua rượu không tiền, mà mua được thì mới tài đa con!

— Dạ dạ, phụng mạng thì hành!

Đi được một lát Tôm đem nhạo không về.

— Sao con! rượu đâu!

— Rượu mà làm gì ba, uống rượu chẳng phải là khó, không rượu mà uống được kia mới là tài a ba à!

Đổi đáp như tru!

**THƠ TÍN VANG LAI**

(Petites correspondances)

M. Xá-Quyên Kim-qui Rachel-gia. — Tiếp được thơ của túc-hạ, muốn cho bồn-quán dịch kiều cử hai câu thì lại giải nghĩa liền vào đấy, đặng cho xem dễ hiểu. Bồn-quán cũng muốn sẵn lòng mà giúp túc-hạ lắm. Những việc đó thì chỉ tiện riêng cho túc-hạ, chứ không ích chi đến đồng bang cho lắm. Nếu túc-hạ muốn vậy thì nên phải gởi trước một muôn bạc, bồn-quán sẽ làm được bằng lòng riêng túc-hạ chẳng sai.

L. T. T. V

Mytho, le 21 Février 1913.

Kính ông chủ-nhơn tờ Lục-tính-tân-văn. Tôi thấy tờ Lục-tính-tân-văn càng ngày càng thịnh phát, tôi rất mừng, thiệt công phu ông non sông khá sánh, ông cùng qui vị phu bút đã gia công luận biện nhiều bài lợi lạc để giáo huấn con nhà Việt-nam, phần ấy đã rồi, ông lại còn chỉ thêm các món thần dược để phòng-con bệnh hoạn, dưỡng an thân thể, thậm chí cuộc ăn mặc ông cũng luận tới; và các bài thuốc các món vật dụng ông chỉ trong tờ Lục-tính-thiệt là đại hữu ích, tôi có mua một hai món mà thí nghiệm như là chỉ hiệu Bresson và vải hiệu Con nai, thí quả y như lời ông luận, vì những vải mua trong tiệm chệp giặt chừng ba bốn lần đã thấy rách, còn vải mua tại hãng Du-

marest giặt thế mấy cũng tốt hoài, cả gia quyến tôi xươ rày hay mua vải tại tiệm chệp mà dùng, nay nhờ coi tờ Lục-tính mới làm được vải tốt, nay cả nhà đều ưa thí vải quyến ông nói đó mà thôi, không thêm xài tới vải chệp nữa.

Lê-Tử ký.

**CUNG TẶNG**

(Félicitations)

Tiệm Thuốc Langsa hiệu là Pharmacie principale G. Renoux vì đã hết lòng với thân chủ, thuốc đã tốt mà lại giá rẽ, nên cả Lục-châu ai ai biết dùng thuốc Langsa đều viết thư đến ông G. Renoux mà mua thuốc hoặc hỏi thăm về các chứng bệnh, đã vậy mà các tỉnh ở gần đây cũng là thiên-hạ tại Saigon và Chợ Lớn hằng ngày đến tiệm ông G. Renoux rất đông, kè mua món này, người mua món khác. Tuy đã dọn tiệm mở mang rộng lớn mà cũng còn không đủ chỗ mà tiếp khách, nên nay ông G. Renoux phải dời tiệm về ngan Rạp-hát Langsa chỗ Café de la Musique ở tại góc đường Catinat, ngõ mặt ngay hình ông quan ba, đặng cho đủ chỗ mà tiếp thân chủ.

Bồn-quán rất mừng cho ông G. Renoux vì lòng chơn chất chẳng hề đồ lời, nên nay việc buôn bán rất thanh vượng. Bởi ấy Bồn-quán khuyên chư khách-quan hãy đến đó mà chơi cho biết, ông G. Renoux sẽ lấy lễ mà tiếp rước cách rất nho nhã luôn.

L. T. T. V.

**CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU HIENT**

(Jeux d'esprit)

Người bán sữa biết tính

Người bán sữa kia có ba bình sữa, bình thứ nhất đựng được 8 litres, bình thứ nh. 5 litres, bình thứ ba 3 litres. Bình 8 litres thí sữa đây, còn 2 bình kia thí không có sữa. Anh bán sữa muốn phân hai sữa trong bình lớn ra cho đồng, nghĩa là 4 litres mỗi bên vậy thí làm sao?

Câu đối

Gái Tân-qui đi chợ mới về.

Sadéc, NGUYỄN-LINH-QUI.

**CÁO BẠCH**

Kính cáo cùng đồng ban chư quận, chư châu, xin có lòng cố cấp cho bạn đồng loại thành cuộc Thương trường. Vì chúng tôi mới lập tiệm thuốc bắc tại chợ Béntre cũng còn đẽ y hiệu Tư-bình-Đường như đã có

rao mấy kỳ trước rồi. Nay còn chế thêm nhiều món thuốc không khác gì phương được của Âu-châu; bán ra như sau này:

**Thuốc nước**

SÂM-NHUNG-BẮC-VI (từ ve 90grammes mỗi ve)	2 \$ 00
Bán một lần 5 ve giá	1 80
Ái mua 1 lần trọn 10 ve thì giá	16 00
Trộn một litre (ve lớn) thì	14 00
BỒ TÌ (thuốc này tiêu bỏ rất hay), mùi ngọt	0 35
1 ve 90 grammes thì bán	3 50
5 ve 1 \$ 50 — 10 ve thì 3 \$ 00. — 1 litre 2 \$ 50	2 00
HỒI-DƯƠNG-CỬU-CẤP (1 ve 90 grammes) giá	2 00
5 ve. 9 \$ 50. — 10 ve. 17 \$ 50. — 1 litre 14 \$ 00	0 45
THIÊN-THỜI bán lẻ mỗi ve	3 50
10 ve . . . 3 \$ 80   1 litre.	1 00
DI-TINH-BỒ-THẬN mỗi ve 90 grammes giá.	5 00
10 ve. . . 8 \$ 00   1 litre.	2 50
THẬP-TOÀN-CỐ-BỒN mỗi ve (90 grammes).	20 00
Bán 5 ve. 11 \$ 00   10 ve . . . 18 00	0 60
1 litre	6 00
SÂM-NHUNG-CỐ-THẬN (chứng từ trước) mỗi ve 60 grammes	3 00
1 litre.	6 00
HỒI-DƯƠNG-CỐ-BỒN 1 litre 5 \$ 00 1/2 litre . . .	0 60
SÂM-NHUNG-HẢI-CẦU-THẬN 1 litre.	1 00
1/2 litre 5 \$ 00 1 ve 60 gr.	8 00
RƯỢU-THUỐC-BỒ-THẬN mỗi ve . . . . .	3 40
5 ve. . . 4 \$ 50   10 ve . . . . .	0 40
RƯỢU-CHƯƠNG-NÀO (rượu chổi) mỗi ve. . . . .	2 50
5 ve. . . 1 \$ 75   10 ve. . . . .	
RƯỢU CHƯƠNG NÀO (rượu chổi) 1 litre . . . . .	

**Thuốc cao**

THANH PHÉ HÓA ĐÀM thử hộp bằng sành	0 60
60 gr. 0 \$ 60 — 10 pots 4 \$ 00 — 12 pots 5 \$ 00	1 00
NHỊ LONG GIAO mỗi ve (pots) . . . . .	6 00
5 pots. 4 \$ 00. — 10 pots 7 \$ 00. — 1 litre 6 \$ 00	0 60
LỤC VỊ (chánh bỏ ấm mỗi pot. . . . .	3 50
10 pots. . . 4 \$ 50 — 1 litre. . . . .	

**Thuốc hườn**

THUỐC NHI HOÀN (bán từ hộp thứ 100 hườn	0 50
5 hộp (hộp chế theo kiểu Langsa) . . . . .	2 00
10 hộp. 3 \$ 50 — Hộp lớn. 1 \$ 00 — 10 hộp 7 \$ 50	4 00
THẬP THẦN ĐÍNH (thuốc này trị bệnh đau bụng khi nghịch.	
1 hộp . . . 0 \$ 50. — 10 hộp (kiểu Langsa)	1 50

ĐẦU BẠC HÀ (mỗi chế hiệu làm) chánh trị từ thời cầm mạp, mỗi ve 0 \$ 20 — 10 ve . . . . .

Có gởi bán tại các tiệm như sau này:

- Mỹ-tho. — Nam kỹ khách sạn.
  - Saigon. — Lục tỉnh khách sạn.
  - Nam-vang. — Tiệm Lý-hữu-Dur.
  - Phan-thiệt. — Tiệm Liên-thành thương quán.
  - Cần-thơ. — Nhà biện thầy cai Định bảo.
  - Cái-răng. — Tại nhà Xã-Long.
  - Longxuyên. — Tiệm Nam-thái-Hỏa.
  - Bắc-liêu. — Nhà M. Ưông (Vinh lợi).
  - Đại-ngãi. — Nhà Trần-phong-Niên.
  - Sóc-sải (Béntre). — Nam-thái-Hưng.
  - Giồng-miêu (Béntre).
  - Mỹ-nhơn (Béntre). — Tiệm Nghĩa-thạnh-Đường.
  - Đông-xuân (Béntre) Hương-chánh-ký.
  - Thủ-dầu-một. — Nhà Trần-trung-Hiếu.
- Ai muốn gởi tại Béntre mà mua ít nhiều gì tôi sẽ gởi tới nội kỳ tàu không sai.
- TƯ-BÌNH-ĐƯỜNG**  
6, Rue du Marché — BÉNTRE

Mỗi nhà thơ giặt thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

# THƯƠNG TRƯỜNG

TẠP VẬT XUẤT CẢNG KÈ RA SAU ĐÂY (Prix à l'export.) (Từ ngày 30 janvier tới 13 février 1913.)

Dầu rã lớn	th. chuồng	23.00	hạng nhứt	63 tạ 400	3.50 tới 365.00	Tôm khô nhứt hạng	tạ 64	từ 40.8 tới 40.80	
Vén-vén, rã nhỏ.	id.	27.00	» nhì	id.	230 tới 250.00	không vỏ nhứt hạng.	tạ 68	từ 25 tới 35.00	
Huỳnh rã vuôn	id.	12.50	» ba	id.	từ 120.00	Tôm khô còn vỏ.	tạ 60	từ 30 tới 35.00	
» rã lớn	id.	55.00	» tư	id.	80.00	hạng nhứt	60 k. 400	135.00	
Sao rã nhỏ	id.	60.00	» nhứt	100 kilos	27.00	hạng nhì.	id.	100.00	
» rã vuôn	id.	30.00	Cá mận	tạ 42	12.00	Nhựa sơn thô	id.	14.00	
Củ thối.	1 th. chuồng	2.00	» nhì	id.	8.00	Đậu phụng	id.	6.00 - 7.00	
» vàng lọt.	1 tạ	2.00	» ba	id.	8.00	Hột sen	tạ 60	9.80	
Cây màu	đồ	id.	Muối.	tạ 60	0.90	Dầu cá	id.	9.00	
» sấm	id.	1.25 tới 1.50	Tân châu.	tạ 45	từ 360 tới 400.00	Mỡ heo	60 k. 400	23.00	
Gạch-tiểu	1 muôn	85.00	Mỏ cây Batri.	tạ 40	340.00	Dầu phụng.	tạ 68	40.00	
» nhứt.	1 trâm	9.50	Phủ yên	id.	từ 350 tới 470.00	Dầu dừa	id.	33.00	
Gạch ci-nhi	id.	3.50	Cửa Hàn.	id.	từ 360 tới 480.00	Cải đậu khô	Cao mền.	id.	4.50
ment.	id.	9.50	Qui nhơn.	id.	từ 360 tới 480.00	Nam kỳ	id.	2.50	
Bạch đầu nhứt, nhì	tạ 60 k. 4	từ 125 tới 200.50	Nam vang.	id.	450.00	Cau	id.	4.00	
khẩu sa ca.	id.	40.00	Vung.	id.	125.00	Xương trượng	68 kilos	25.00	
Sáp	id.	từ 70 tới 85.00	Vung.	id.	74.00	Ngà voi	60 kilos	700.00	
Cao-su Annam,	id.	từ 170 tới 180.00	Vung.	id.	50.00	Bắp trắng Nam kỳ	100 kilos	4.25	
(nhựa thun) Lèo	id.	140.00	Ngôi móc.	1 muôn	75.00	Bắp đỏ Bắc kỳ	id.	4.25	
Trứng cá (mắm).	id.	2.50	Ngôi đại.	id.	55.00	» trâu	tạ 68	từ 24 tới 32.00	
Vôi.	id.	0.95	Ngôi Bắc kỳ kiểu Langsa	id.	57.00	» bò	id.	từ 40 tới 50.00	
Vôi Bắc kỳ	100 kilos	1.35	Dừa miếng khô.	tạ 45	12.00	» nai	id.	40.00	
» trâu	tạ 45	17 tới 20.00	Bóng vải.	tạ 63	13.10	Đá xanh vừa nhuộm.	1 th. chuồng	60.00	
Sừng	id.	19.50 tới 20.00	» chưa lật.	id.	39.00	Hồ-tiểu vỏ	tạ 42	28.00	
» bò	id.	32 tới 35.00	» nhà máy.	id.		id.	id.	23.00	
» nai	id.					Tiểu sọ	id.	68.00	

## HÀNG NHẬP CẢNG (Prix à l'import.) - Vải Langsa và Hồngkông

- 1 - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (26 da) da là thước từ 2.90 tới 3.80
- 2 - Vải quyền trắng bề khổ 7 tấc 8 bề khổ (40 da) từ 4.95 tới 6.90
- 3 - Vải quyền trắng bề khổ 7 tấc 8, 8 tấc (26 da) từ 2.90 tới 3.50
- 4 - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (20 da) từ 3.00 tới 3.00
- 5 - Vải hiệu Shirting 8 tấc, 8 tấc rưỡi (40 da) từ 6.20 tới 7.60
- 6 - Vải hiệu Ma-da-po-lams 7 tấc, 8 tấc (24 da) từ 3.50 tới 4.45

## ĐỒ KHÍ DỤNG (Métaux)

Thép để rèn dao.	100 kilos	20.00	quan tây	id.	hạng nhứt.	200 kil o s	23.00	Dầu hắc	quan tây	id.	1.06
id. mỏng.	id.	35.00-37.00	id.	id.	hạng nhì	100 kilos		Đá.	1 thùng	15.00	quan tây
id. mềm hơn.	id.	11.25	Thuốc trừ độc	id.	Crésyl Jeyès.	1 litre	2.50	Cây	1 kilo	0.23	
id. nguyên thùng.	1 thùng	7.00	THAN ĐÁ	id.	hiệu Cardiff.	1000 kilos	12.50	Dầu			
Đá bùng hiệu Angers	1 thiên	109.00	id. Nhứt-Bôn	id.	id.	id.	45.00	Castor.	1 thùng	26.00	
có móc	id.	77.00	id. Bắc-kỳ	id.	id.	id.	12.50	Lưu sông.	100 kilos	75.00	
Gạch ống Marseille	100 kilos	13.00	CIMENT LANGSA	id.	Hiệu Dragon Bắc-kỳ.	1 ngàn kil.	6.50	Lín chín	id.	85.00	
id. cát làm lò	id.	6.50	Hiệu Demarle de Lon-	id.	quety & C <sup>o</sup> số 3	1 thùng	6.50	Củi			
Gạch ciment	id.	3.50	Hiệu Pavin de la Farge	id.	id.	1000 kilos		Bạn rĩa	100 kilos	38.00	
id. hạng nhứt.	id.	3.00	Vôi xây dưới nước	id.	Pavin.	650		Miếng	id.	29.00	
id. hạng nhì.	id.	85.00	Vôi hiệu Dragon trong	id.	bao	1 bao 100 k.	0.90	Ông.	id.	30.00	
id. có lỗ hạng nhứt.	100 kilos	6.50	bao	id.	Dầu sản Langsa.	1 thùng 25 k	17.00	Nước sơn vàng	1 kilo	0.50-1.00	
id. / hạng nhì	id.	75.00	Dầu sản Langsa.	id.	Sắt hiệu Creusot	100 kilos	17.00	Đựng trong thùng			
GIẤY xiêm để chuồng	1 thước	95.00-115.00	Sắt bản	id.	id.	id.	11.50	B. de Zinc V <sup>o</sup> M <sup>o</sup> broyé	en pat.	id.	75.00
id. hạng nhứt	chuồng	id.	Sắt mỏng	id.	id.	id.	11.50	Singapore.	100	45.00	
id. hạng nhì	id.	115.00	Dep, vuông, tròn	id.	id.	id.	11.50	Máy Singapore.	1 tạ	19.10	
Đồng màu vàng	100 kilos	0.40-0.50	Sắt hình chữ T.	id.	id.	id.	12.00	Kềm sắt miếng.	100 kilos	13.00	
Đồng vỏ cua	id.	0.63						Kềm thép	id.	13.50	
id. dùng gác ghe	id.	16.75						Ngôi Marseille	1000	75.00	
id. miếng	id.	16.75						Ván mỏng	100	20.00	
GIẤY bồi gai trắng.	1 kilo	18.00						Kềm lá để gác ghe	100.	42.00	
id. chỉ kẽm	id.	8.50									
GIẤY bồi nhúng dầu	1 kilo	13.50									
Thuốc trừ mối	id.	16.25									

## RƯỢU (Vins et liqueurs)

<b>Absinthes</b>			Larue Frères	thùng 15 ve	16.25	<b>Champagnes</b>		
Berger	4 thùng 12 litres	45.50	La Lorraine	id.	14.00	Léon Chandon.	12 ve	50.00
Cusehier.	id.	16.50	Pilsen	id.	13.50-17.50	id.	24 ve nhỏ	56.00
Pernod fils.	id.	14.00	Stout Chat.	thùng nhỏ 96 ve	25.25	Asti Garcia.	12 ve	20.00
Dubied	id.	52.50	id. le Loup	id. 84 ve	24 ve	id.	24 ve nhỏ	48.00
<b>Bières</b>			Dragon	id.	24 ve	Veuve Clicquot.	12 ve	46.00
Gruber	thùng 48 ve	16.75	<b>Bitters</b>			id.	24 ve nhỏ	48.00
Nhứt-lôn	id.	16.75	Amer Picon.	12 ve	21.00	Tisane Marquis de Bergey.	12 ve	9.00-11.00
id. hiệu Kiirn	id.	18.00	Secretast	id.	21.00	id.	24 ve nhỏ	10.75
Phénix	thùng 36 ve	8.50	<b>Cognacs</b>			Tisane Phénix.	12 ve	27.00
Velten.	id. 24 ve	13.50	Dejean	12 litres	11.50	id.	24 ve nhỏ	33.50
Gruber colonial	id.	16.25	Jules Robin.	id.	19.50	St.-Marceaux	12 ve	35.00
						id.	24 ve nhỏ	38.00

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm



Rượu ngọt			Rượu mạnh			Rượu quinquina			Rượu rom (rhum)			Rượu chát		
Cassis Guillot	12 ve		Whisky Usher's Extra	id.	20.00	Dubonet	12 ve	15.60	Manna	12 ve		Médoc	12 ve	13.50
Chartreuse Garnier	id.	40\$00	id. White Horse Colbr	id.		Gentiane	id.		S' James	id.	24.50	De Neuchatel	33 ve	28.00
Curacao Cusenier	id.	20.00	id. Poirre Blend	id.	22.00	S' Raphael	id.	13.50	Des Iles	id.	17.50	Blanc haut Sauternes	id.	11.00
Curacao Rocher	id.		id. John Dewars & Son	id.	24.00				Chau Lacleite (Labille)	12 ve	14.00	Chau Lacleite (id.)	12 ve	14.50
Bạc hà Get	id.	23.00	id. Peacemaker	12 ve					Chau Gracienne (id.)	id.	14.50	Chateau de Fraxds	id.	8.00
id. Cusenier	id.	18.50	id. James Munro	id.	46.00				De Bandol	1 thùng	150.00	De Bordeaux	id.	35.50
Vieux Kirsch de Zong	1 ve	4.20	id. Gaelic	id.	22.00				De Bordeaux	id.	220.00	Entre-deux-mers	id.	
Kirsch Cusenier	12 ve	17.00	id. House Lords	id.	21.00				Montferrand	id.	160.00	Montferrand	id.	
Pères Charleux vàng	id.	47.50	id. Wat 69	12 ve	24.00				Latrilie	id.	200.00	Samos fin	id.	15.00
id. xanh	id.	55.00							Madère Rivoire	id.		Madère Rivoire	id.	7.50
Fraisia Cusenier	id.	18.50							Madère Rivoire	id.	7.50	Madère Rivoire	id.	7.50
									Muscad de Frontignan	id.	7.50	Muscad de Frontignan	id.	7.50
									Rivoire	id.	8.00	Rivoire	id.	8.00
									Madère Grandand	id.	8.00	Madère Grandand	id.	8.00
									Muscad Grandand	id.	8.00	Muscad Grandand	id.	8.00

Rượu ngọt			Rượu mạnh			Rượu quinquina			Rượu rom (rhum)			Rượu chát		
Mainga Grandand	1 thùng	8\$00	Moscat d'Asli Cinzano	12/1	15.50	Pougues	16 ve	5\$00	Contrexeville	5 ve	25.00	Bussang	48 ve	42.00
Moscat d'Asli Cinzano	id.		id.	24/2	18.25									
Asli spanante Cinzano	12/1	16.00	Asli spanante Cinzano	12/1	16.00									
	24/2	19.00		24/2	19.00									

Rượu ngọt			Rượu mạnh			Rượu quinquina			Rượu rom (rhum)			Rượu chát		
Đầu ăn			Bessède	12 ve	14.00	Bộ			Lion vert	50 bao	4.90	Lion bleu	id.	4.75
Carol	id.	4.50	Carol	id.	4.50	Gambier	1 tạ	12.00	vert, bleu, rouge et noir	id.	4.25			
L'Univers	id.		Robert	24 ve nhỏ	9.75									
Artand frères	12 litres		id.	id.										
Rainaud	id.		Robert	id.										
id.	24 litres		Artand frères	12 litres										
Unique	12 ve		Rainaud	id.										
Servantes	12 litres		id.	id.										
			Unique	12 ve										
			Servantes	12 litres										

Rượu ngọt			Rượu mạnh			Rượu quinquina			Rượu rom (rhum)			Rượu chát		
Giấm			Dessaux	1 thùng	26.00	Sữa bò			concentre Nestle avec sucre	48 hộp	31.70	concentre Nestle sans sucre	id.	27.50
Hộp quet			Bên-thuy một thùng			Naturel			Condensé La petite Ferrière de fabrication française	id.	27.50	Naturel Naturel	id.	8.00
700 sản mỗi sản 10			hộp	id.	59.50	Sterilisé pur, marque Ours	id.		Sterilisé pur Salva	id.	9.00	Naturel sans sucre	id.	8.00
Nhũi-hỗn 50 lít mỗi lít			144 hộp	id.	67.00-72\$00	Norvégien Dahl	id.	9.50	Naturel de la Croix Rouge	48 hộp nhỏ	25.00	Cor de sé Salva crème	id.	21.00
Dầu Alcool de Menthe			Ricqlès	100 ve nhỏ					Condensé écremé Salva	48 hộp nhỏ	19.00	Lepelletier	24 hộp nhỏ	1.0
Blanc d'Espagne một			thùng lõi chừng 250	id.						12 hộp	19.00			
54.00 kilos			id.	id.	13.00									
Nũi ve 10.000 cái			id.	id.	5.00									
Bonbons Pascall's	1 chục	5.00												
Bên cây	1 thùng	6.00												
Laté	1 tạ	70.00												

Rượu ngọt			Rượu mạnh			Rượu quinquina			Rượu rom (rhum)			Rượu chát		
Mỏ sữa			Bretel	100 hộp		Bột sữa			Farine lactée Nestlé	50 hộp	70.00			
Allcard	id.	55.80	Denagny (Isigny)	100 hộp nhỏ	61.00	Cau khô			Noix d'avec sèches	1 tạ	30.00			
Lepelletier	id.		Australien	1 hộp		Dầu lửa			Indes (Dr gon)	1 thùng	4.45	(Chà-và) Conroum	id.	4.55
									Néerlandais	id.	4.55	ses	id.	4.25
									Huê-kỳ	id.	4.85	Cock	id.	4.75
									mérique	id.	4.45	Eagle	id.	18 f 00
									Essence Shell	id.				

Rượu ngọt			Rượu mạnh			Rượu quinquina			Rượu rom (rhum)			Rượu chát		
Thuốc Ci-gà			Bordeaux	10.000 điếu	80.00	Sardines (cá môt)			En boîte 1/2	1 thùng	19.50-20\$00	En boîte 1/4	id.	27.00-29.00
Luxembourg	100 đi u	5.50	Luxembourg	100 đi u	5.50	Sauissons Lyon (đôi)	10 kilos		id.	id.	50.00	id.	id.	42.00
Manille Habanos	1.000 điếu	35.00-50.00	Manille Habanos	1.000 điếu	35.00-50.00	Sagou			En perles	1 tạ	6.00	En farine	id.	6.00
Coronas	id.		Coronas	id.		Đường			Brut cristallisé	100 kilos	19.00-20.00	Raffiné en pains	id.	27.00-29.00
C' générale tabacos	id.		C' générale tabacos	id.		Cassé en boîte	id.		Cassé en boîte	id.	25.00	Bâtarde en poudre	id.	10.00
Filipinas	id.		Filipinas	id.		Vergeoise	id.		Sucre scié C. Say	id.	29.50	Déglace Say	60 kilos	12.25
Garcia	50 điếu	4.75	Garcia	50 điếu	4.75				Abelle	100 kilos	53.00	Bâtarde blanchi St-Louis	60 kilos	
Eminente	id.	6.00	Eminente	id.	6.00				St-Louis	100 kilos	id.	Savon de Marseille 33-beug	id.	35.00

Rượu ngọt			Rượu mạnh			Rượu quinquina			Rượu rom (rhum)			Rượu chát		
Thuốc vẫn			Bastos	1.000 gói	112.00	Thuốc gói			Tabacs Français de la Régie	1 kilo	3.30-3.40	id. Alger (globe)	25 kilos	54.00
Africaines de Wild-West	id.	87.00	Africaines de Wild-West	id.	87.00	id. id. (Gaulois)	id.	41.00	id. Dollars	id.	45.00			
Aigle 100 gói 20 điếu	100 gói	7.25	Aigle 100 gói 20 điếu	100 gói	7.25									
id. 10 điếu	id.	4.25	id. 10 điếu	id.	4.25									
Mylatie 100 gói 10 điếu	id.	8.00	Mylatie 100 gói 10 điếu	id.	8.00									
Globe 1000 gói 20 điếu	id.	96.00	Globe 1000 gói 20 điếu	id.	96.00									
id. 2000 gói 10 điếu	id.	77.00	id. 2000 gói 10 điếu	id.	77.00									
id. id.	id.	75.00	id. id.	id.	75.00									
Dollar 1000 gói 20 điếu	id.	75.00	Dollar 1000 gói 20 điếu	id.	75.00									
id. 2000 gói 10 điếu	id.	77.00	id. 2000 gói 10 điếu	id.	77.00									
Diva 1250 gói 20 điếu	id.	110.00	Diva 1250 gói 20 điếu	id.	110.00									
Egyptiennes marque Dubec	id.	2.50	Egyptiennes marque Dubec	id.	2.50									
id. Clyamo	id.	2.20	id. Clyamo	id.	2.20									
Chanvre de Chine gai	1 tạ	6.00	Chanvre de Chine gai	1 tạ	6.00									
Corned beef thịt bò hộp	24 hộp	10.50	Corned beef thịt bò hộp	24 hộp	10.50									
Nước súc, Apollinaris	24 ve	6.75	Nước súc, Apollinaris	24 ve	6.75									
Apollinaris	48 ve nhỏ	7.75	Apollinaris	48 ve nhỏ	7.75									
Evi-n source Cachat	60 ve		Evi-n source Cachat	60 ve										
Minérales St-Just	50 ve		Minérales St-Just	50 ve										
St-Parize le Châtel	id.	9.75	St-Parize le Châtel	id.	9.75									
Minérales Banzai	48 ve	12.00	Minérales Banzai	48 ve	12.00									
id.	48 ve nhỏ	8.00	id.	48 ve nhỏ	8.00									
Tansan Soda	id.	9.00	Tansan Soda	id.	9.00									
id. Limonade	id.	11.00	id. Limonade	id.	11.00									

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

# LÝ-TÀI-LUẬN

(Causerie financière)

**Khuyến Annam tiếc kiễm (tiếp theo)**  
(Education des Epargnants Annamites (Suite))

## Nói về khế-nợ (Obligations)

Khế nợ là một cái tờ chỉ số vốn của Công-ti thiếu mình là bao nhiêu và định lời là mấy phần và chỉ rõ cho vay ngày nào. Những chủ nợ này thì không có phép chỉ đến mà nhóm với các người có hùn cả vì mình là người ngoài cái vòng Công-ti, mình là chủ-nợ của Công-ti mà thôi chứ không chi lạ nữa. Cho đến lúc Công-ti chia lời thì dẫu nhiều hay ít chi, mình cũng không phép leo đến mà nói chi cả, vì mình

chẳng có quyền chỉ chia chác trong số lời ấy mà phòng đến, song duy có một điều này mà thôi. là cái số tiền cho vay ấy chẳng hề mất dạng, dẫu cho Công-ti có lỗ, mà có thể trả đủ dạng cho mình, thì mình cũng không phải hao su nhỏ nào, cũng phải trả y vốn và đủ lời như trong khế vậy: đều duy nếu Công-ti bị khánh tận, hay là bị tính số nữa chừng, thì mình mới phải hao mà thôi. song ấy là hao chờ không phải mất trộm như mấy người hùn vậy đâu. vì phải chia cho mình trước hết đã, cách chia ấy thì cứ tùy theo số nợ nhiều ít của Công-ti thiếu mà chia đều ra cho các chủ cũng cứ tùy theo số nợ mà thôi.

(San sẽ tiếp theo)  
H. M. STOLL.

# BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

**Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL**  
Đường mà sông QUAI FRANCIS-GARNIER,  
môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ *khôn-cổ* nghĩa là gì, ra làm sao, và *phần-hung* cũng *trái-khoản* là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn-hiệp buôn bán bây nhiêu thứ giá, khôn-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền tiền chút ít được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đi mà làm cho chư-tôn đứng hùn vào các hàng Lụa lụa, như là Hàng tàu đồ chạy biển, Hàng tàu đồ chạy sông, Hàng đặt rượu Đông-dương, Hàng nước và đèn khí, Hàng lớn vườn Suzannah, Ka-trach, Hàng chim-cổ nhà đất v.v. v. Cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hàng-bạc-biểu *Banque des Valeurs* sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn-hiệp thì Hàng-bạc-ấy sẽ giúp chi chi chắc cho chư-tôn hùn và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lưu ý chư-tôn cũng đã hiểu khi nghe người ta muốn lập các thành-trị tương-y tu-n-v. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Lụa lụa cùng người Annam tương-y tương-y hùn cho bằng sự hùn-hiệp mà thu lợi quyền cho nhau trong Lạc châu này.

STOCK	NAM	CAPITAL NOMINAL	CAPITAL APPELE	NOMBRE	VỐN	DERNIER-DIVIDENDE	COURS
HÀNG NÀO CÓ BÁN	mo	Vốn định hùn	Vốn đã thu vào	FACTIONS	hùn	MỖI HỖN	GIÁ BÁN
	lập			số	mỗi	chia	
	hàng			phần	hùn	lần	
				hùn		chợt	
				hùn		được	
<b>Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (22 février 1913)</b>							
Société Agricole de Suzannah.	1907	150.000 \$	Piastres 300.000	3.000	Piastres 100		\$ 170. — Ven
	1910	265.000 " hùn	" 265.000	2.650	" 100		" 300. —
	1910	400.000 " "	" 350.000	4.000	" 100		" 200. — Nominal
Société des Plantations d'Hévéas de Ka-trach.	1909	35.000 " obligations	" 35.000	350	" 100		" 135. —
	1910	Fracs 2.300.000	Fracs 2.300.000	23.000	Fracs 100		" 95. — Vend
Société des Plantations d'Anloc	1911	" 1.000.000	" 1.5.0.000	20.000	" 100		" 100. — Nominal
Société des Caoutchoucs de l'Indochine.	1912	" 3.000.000	" 1.500.000	30.000	" 100		" 51. —
Cie Caoutchouillère de Gia-nhian.	1910	Piastres 120.000	Piastres 90.000	1.200	Piastres 100		" 50. —
Société générale des Hévéas du Donai.	1910	" 120.450	" 94.031	2.520	" 50		
Société Immobilière de l'Indochine.	1899	Fracs 300.000	Fracs 1.000.000	600	Fr. 500 Ex. C. 14	frs. 40.94 pour 1911	Fr. 635. — Vend
	1909	" 1.000.000	1.000.000	2.000	" 500 C. 1	frs. 25.94 " "	Fr. 270. — Vend
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1909	2.600.000	3.000.000	12.000	Fr. 250	8 o/o pour 1912	
	1911	1.000.000					
Rizerie Orient.	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	Piastres 500	12% pour exercice Clôturant 30/6/11	Act. ord. Piastres Ex. C. 11.600 Nominal Ex. C. 8
					Amorties	4%	
Rizerie Union.	1884	Piastres 225.000	Đã thôi vốn lại rồi	225	850 payé	200 piastres " "	Act. de jouissance 2.025 piastres
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville)	1908	Fracs 500.000	Fracs 500.000	5.000	Fr. 100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	Marseille Fr. 90. — Saigon. Pas de rend.
Rizeries Indochinoises (Haiphong).	1910	" 1.000.000	" 475.000	2.000	Fracs 500	5% pour exercice Clôturant 30 frs. pour 1911	Fr. 120. — Vend
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient.	1909	" 500.000	" 500.000	1.000	" 500	1 <sup>re</sup> année	\$ 100. —
La Bienhoa Industrielle et Forestière.	1908	" 2.000.000	" 1.250.000	20.000	" 100	8 0/0 pour 1911	" 95. — Ven
Société de Publicité et d'Affichage.	1910	\$ 250.000 obligations	Piastres 250.000	2.500	\$ 100	8 0/0 p. 6 mois 1912	
	1911	" 30.000	" 30.000	300	" 100 Ex. C. 4		
<b>Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (18 janvier 1913)</b>							
Cie Tramways Indochine.					1.500 Ex. C. 22	43.50 fr. pour 1911	Fracs 790. —
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine.					" 500 " 20	" " " "	" 930. —
Messageries Maritimes de Cochinchine.					" 100 " 17	" " " "	" 300. —
Banque de l'Indochine.					" 500 -125 p.	50 " " "	" 1.590. —
Charbonnages du Tonkin.					" 250 Ex. C. 22	80 " " "	" 1.716. —
Messageries Maritimes.					" 250 " 3	" " " "	" 131. —
Chargeurs réunis.					" 500 " 62	25 " " "	" 601. —
Union commerciale indochinoise.					" 500 nouv.	" " " "	" 300. —
Distilleries de l'Indochine.					Part. (1 all.)	" " " "	" 20. —
Société Indochinoise d'Electricité.					" 500 Ex. C. 25	45 fr. pour 1911	" 793. —
Société des Ciments Portland de l'Indochine.					" 500 " 30	" " " "	" 879. —
					" 500 " 10	" " " "	" 9 6 —
					Part " 7	0.25 " " "	" 161. —
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					" 250 " 4	20 " " "	" 275. —

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-vân giùm



# LỜI RAO CẦN KÍP

KÈ TỪ NGÀY MỒNG MỘT FÉVRIER 1913

TIỆM THUỐC THƯỢNG ĐẲNG

(hiệu cũ là tiệm thuốc langsa và ngoại-quốc)

# G. RENOUX

*Nhứt hạng bào-tê-sư*

THỪ'A NGHIỆP CỦA CHU' VỊ HOLBÉ VÀ RENOUX

Sẽ dời lại nhà ở tại góc

ĐƯỜNG CATINAT VÀ ĐƯỜNG BONNARD

ngan rạp hát Langsa.

*(Là chỗ cũ nhà hàng Café de la Musique)*

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

# TRÌNH

CÙNG CHU-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯƠNG:

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xai thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

**THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiết là một **VI-DIỆT-TRỪNG** quý lạ, nó tào trừ các con trùng tề-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chừ vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đên nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CỨNG CỐ:

**THUỐC GÓI GLOBE** (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

*Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.*

*Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mức-tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.*

*Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tồn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.*

*Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.*

### DENIS FRÈRES

**Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi**

ĐẠI ĐIÊN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG.



HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!



TRƯỜNG SANH  
VẠN BỆNH  
HỒI XUÂN  
PHẢN NHƯỢC  
VI CƯỜNG

NHỜ BỞI  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU

**ELIXIR GODINEAU**

TRỞ TẠI TIỆM  
**G. RENOUX**  
kê truyền  
HOLBÉ và RENOUX  
ở góc đường Catinat  
và đường Bonnard  
ngăn rạp hát Lầu, sa  
**SAIGON**



Và tại tiệm SOLIRÈNE, đường Thủy-bình, mền bài số 215, Chợ lớn, cũng có bán

**TIỆM LÊ-VĂN-VINH**

Đường Catinat môn bài số 15, Saigon

Tại đây có bán đồ thêu thượng hạng và đồ  
cần, đồ-đồng, thau, tam-khi đủ kiểu, đủ thứ;  
thấy đều là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm-  
chánh ngoài Bắc-kỳ gói vở nên có thể mà bán  
rẻ đặng.

Vậy Lục-châu quân-tử ai có đến Saigon xin  
mời đến tiệm tới xem chơi, dầu muốn mua cùng  
chàng cũng vô cang. Tôi sẽ sẵn lòng vui-vẻ mà  
tiếp bạn đồng-ban.

**LÊ-VĂN-VINH, kính cáo.**

**TIỆM MÂY và BÁN HÀNG-TÀU**

Kính mời Chu-qui-cô trong Thành-phố cùng  
các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như  
Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thời  
nào, hay là mua xuyến lãnh hàng tàu, xin niệm  
tình đến giúp nhau lấy thảo.— Tiệm tới có thợ  
Huế, cái, may đủ cách kiểu đương thời đúng;  
tiền công may và giá hàng dẽ đều nhẹ.— Còn sự  
khéo vụng tới chẳng dám khoe khoan quá lẽ,  
xin đến may một lần thì rõ việc khéo không.  
Lời vớ lẽ tạm mời, xin Qui-cô niệm tình, đến  
giúp nhau cho nên cuộc.

Mme **NGUYỄN-HỮU-SANH,**

110, quai Arago-Chinois (Cầu-ông-Lãnh).  
(Gần gare xe lửa.)

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**NAM-VIỆT-SỬ-KY,** chữ quốc-ngữ. Từ có  
nước nam đến tận trái.

Giá . . . . . 0 \$ 60  
Tiền gửi. . . . . 0 08

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN  
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY  
TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thời

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường **Catinat số 36**  
**SAIGON**

Có Bán SÙNG  
đủ thứ, và đủ kiểu, Bì,  
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ  
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẽ  
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin dẽ thơ như vậy:  
**M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.**

**PIL**

Remède spéci

福

腎一入身之  
延府遺使  
生立不體  
風濕難積  
心不劇延  
成不加劇  
九配製之  
服法日而  
宜均高器  
舒時均高  
結可服  
(Pilule di  
舒時均高  
結可服



PRIX: 3

Tại  
CÁC  
nhiều n

# PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

## 福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎臟  
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸  
 腎府週身之血清潔而純若內  
 腎臟積毒有虧血中毒液毒  
 延編體病恙迭出如頭暈目眩  
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋  
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫  
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎  
 病不加劇速速異常稍不經意  
 或成不治之症福德氏秘製保腎  
 丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎腸  
 配製之器藥採選精良本草藥料  
 服法日服四次用膳前後及臨  
 睡時均可如大便閉結胸腹不  
 舒宜先服福德氏秘製補血丸  
 (Pilules digestives Foster) 二丸如仍  
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque  
(Etiquette jaune.)



PRIX : 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. — Day  
nhiều món rất khéo, bia vệ đẹp.

Giá . . . . .	0 \$ 40
Tiền gửi . . . . .	0 0 04

## Trị bệnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICQLÈS là thần diệu



Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống thì nó khử hết các vật độc-dịa trong nước.

Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm thuyên.

PHẢI CƠ CÁI HIỆU CHO KỸ:  
Alcool de menthe de RICQLÈS

ĐÃ 70 NĂM DANH TIẾNG

Đầu xảo thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles năm 1910 đều tặng thưởng siêu-dãng.

Các nơi đều có bán và tại tiệm thuốc ông HOLBÉ và RENOUX Sài Gòn cũng có bán tại tiệm thuốc ông SOLIRENE Chợ Lớn.

## PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX

Của ông lương-y GUILLÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế  
 đường của quan lương-y GUILLÉ lấy làm thần hiệu  
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau  
 nơi TRÁI TIM, ĐAU CÁN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ  
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI,  
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có  
 TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rẻ tiền và rất hiệu  
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những  
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống  
 nó hãy lìm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

### THUỐC HOÀN XÒ

nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Anticlaireux  
 của quan lương-y Guillé.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhất hạng  
 bảo chỗ y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 8,  
 ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHƯƠNG ĐỀU CÓ BÁN





SỮA ĐẶC

# NESTLÉ

HIỆU

“ Ô CHIÊM ”

LÀ QUI

HƠN HẾT CÁC THỨ SỮA ĐẶC



TRADE MARK.  
Registered



NÓ LÀM CHO NGƯỜI TA

## ĐẰNG MẠNH MỀ

VÀ



## TRẮNG LỤC

Bồn quán sẵn lòng mà giới cho khản quan hiểu cách dọn sữa đặc hiệu Nestlé này và sự ích lợi đúng nó mà nuôi con trẻ, người lớn và kẻ già cả, cùng cách bán sữa này, cách gói và các cách cho biết chỉ mà mua. Ai muốn thương nặt thì phải gói thơ đến cho Chủ-sự Bồn quán mà phải bỏ vào thơ một con niêm 0\$04 thì Bồn quán mới âm chẳng sai. Còn ai không định con niêm thì không trả lời.

LỤC TÍNH TÂN VĂN QUÁN

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ  
**QUINA GENTIANE**

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

*Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ*

Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu **Quina Gentiane** này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại *l'Abbaye de San-Paolo* viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo lằm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dáng nhãn trắng.

**CIGARETTES DIVA**

Thuốc hiệu là **Cigarettes Diva** là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và diệp lằm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Ban-Thuởng (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gói thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông Dương.





## CÂN BẠI PHỤC KIẾN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bỏ huyết. Trong các vị thuốc thiệt có một mình nó bỏ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng: *Mỗi hườn Pilules Pink là mỗi cục máu.* Tuy đã 20 năm nay thứ thuốc này có danh trong trào ngoài quận mặc lòng, mà cái sự nó bỏ cân coi vọi ít người chưa rõ, chớ việc bỏ huyết bỏ cân đồng giởi cả hai.

Đời này là đời thiên-hạ đang đua chen làm ăn lực bực, cho nên cân cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những bợn bị chur hư bá tởn được trở nên khương cường tráng kiện.

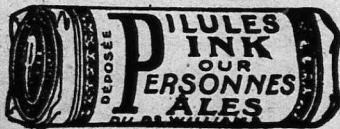
Ta đã biết rằng: nội đám thầy thuốc đều rõ thuốc Pilules Pink hay bỏ cân, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đặng mà tự chuyên tự trị, đặng có ngày nào vương mang bệnh hoạn để mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

### PILULES PINK

(Bỏ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trụ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



## TIỆM KHẮC CON DẤU

Kinh-trình cùng chur qui vị: Tôi có lập tiệm khắc CON DẤU bằng đồng cùng các loại kim-khi khác. Chur qui vị ai muốn dùng kiểu nào, tôi hết sức làm cho vừa ý. Xin chur tôn hãy trợ lực cho việc làm nên thành lợi, thì rất đội ơn vô cùng.

TÀNG-VÂN-PHA, Graveur Tonkinois, 51, rue d'Espagne, SAIGON

Gravure artistique et commerciale.

Plaques, cachets, chiffres, clichés commerciaux.

Timbres: secs et humides, dateurs, vitesses, etc., etc.

BOITES A TAMPON ET ENCREES POUR L'USAGE DES TIMBRES  
PRIX TRÈS MODÉRÉS

NHÀ IN ỒNG F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đủ các KIỀU CHỦ có THỢ KHẮC CHỦ  
vó đá khéo, và THỢ VẼ tài; để in sách, thơ,  
cùng thiệp văn vắn. Kiểu cách nào đều làm  
đặng hết.

Tại nhà in Ồng F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, Ồng P. Trương-vinh-Ký  
in lại rồi.

Không hình . . . . .	1 \$ 00
Có hình . . . . .	2 00
Tiền gởi . . . . .	0 10

## KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

# VICHY



PHÁP-QUỐC-TUYÊN

## VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Sàng-quang, bịnh Phong --  
và nửa ve. Thạch-lâm-bịnh (kẻ) — Đau máy chỗ lất-lẻ.

VICHY GRANDE-GRILLE | trị bịnh đau gan  
và bịnh đám.

VICHY HOPITAL | trị bịnh thương ti, trường nhiệt.

Hãy coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ cho trướng  
thứ nước nào mình quen dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối lỵ má ra. —  
Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3  
hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước lỵ  
(mỏi-khi-chất).



Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**LECTURES FRANÇAISES** ông Car-ère  
an, gồm nhiều chuyện hay và có ích.  
Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến  
lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ  
các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá . . . . . 1 \$ 00  
Tiền gởi. . . . . 0 10

**HÃY HỎI THỨ'  
HỘP QUỆT  
HIỆU NÀY:**



**LÀ THỨ' TỐT  
HƠN CÁC THỨ'  
KHÁC**

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐỊA DỮ TỈNH GIADINH**, chữ Langsa  
ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi,  
song dạy đủ các địa hạt trong tỉnh này.  
CÓ ĐƠN TẤM BẢN ĐỒ.

Giá . . . . . 0 \$ 35  
Tiền gởi. . . . . 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**NAM VIỆT SỬ KÝ**, chữ Langsa ba quyển.  
1. Sơ khai nước annam.  
2. Đời nhà Ngô tới Nguyễn.  
3. Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn . . . . . 0 \$ 35  
Tiền gởi. . . . . 0 02



**MƯỜI CÁI NGÀN BÀ**  
**QUINA-LAROCHE**  
THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO

**CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT**  
Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna  
(đang, đổ, ấm)

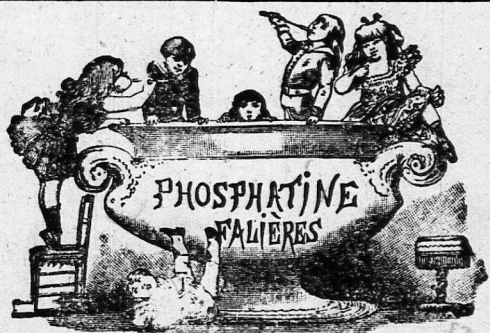
RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các  
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.  
Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm  
thực bất tăn và hàn nhiệt bệnh.

**QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX**

dùng ma trừ huyết say chướng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng  
những người bệnh đau lâu mới mạnh, vân vân.

TIỆM NAO CŨNG CÓ BÁN  
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm HOLBÉ và RENOUX — RENOUX kẻ chỉ  
ở góc đường Catinal và đường Bonnard ngan rạp hát Langsa — SAIGON  
Tại tiệm Solirène, đường Thủy-binh, n.ôn bài số 215, Chợ lớn cũng có bán



**PHOSPHATINE FALIÈRES**  
LÀ BỘT NUÔI CON NIT

CÓ BÁN TẠI TIỆM THUỐC HOLBÉ VÀ RENOUX  
Renoux kẻ truyền

ở góc đường Catinal và đường Bonnard ngan rạp hát Langsa — SAIGON  
TẠI TIỆM THUỐC SOLIRENE ĐƯỜNG THỦY-BINH MÔN BÀI SỐ 215, CHỢ LỚN CŨNG CÓ BÁN

**LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ.** — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực  
rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi dứt sữa nó, hoặc  
trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho để mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương,  
nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.



**HÀNG DE LA POMMERAYE**  
VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène  
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt kh  
đá), đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy  
tinh, hòng-đen-đôi và hòng-đen  
incandescence loa rất sáng, giầy-chi  
sang-hoi, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium (khí đá

Xin chú-quới-khách chớ ngại, hãy  
đời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thơ  
mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghĩ  
tiếp hoặc hồi âm. Nếu vì nào viết  
thơ lên muốn cho tôi sai đờy giới đờy  
mã tình việc đặt đèn trong nhà cùng  
định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai  
thợ đến lắp tức.

Như đành lòng giá cả nhứt định  
làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần  
Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đon chánh và bán  
giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

**SÁCH BÁN**

Tại nhà in của M. SCNEIDER

Sách nêu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2\$ 00.  
Romans đủ thứ từ 0 f. 90 tới 3 f. 50.  
Có bán giầy, mực, viết chì, ngòi viết, thước,  
gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.  
Ai muốn mua thì gửi thơ lên ta sẽ gửi đến  
nhà thơ thì phải đóng học trước mà lãnh đồ  
(contre remboursement).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

**ĐỊA DƯ TỈNH LONGXUYEN** bằng  
chữ Langsa, ông Hlatze soạn. Nói về tỉnh  
Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thò  
sáng vãn vãn.

Giá . . . . . 0 \$ 85  
Tiền gửi . . . . . 0 02

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU  
**DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ dầu thơm hiệu : « **Royal Japonais** » là thứ tốt hào hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu dè-vương Nhứt-bồn.

Hãy xúc tức bằng dầu hiệu « **Huile Flora** » là thứ tốt hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu *chắc trắng* và *chắc đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu *Champagnes V<sup>o</sup>* **Cliequot.**

» **Ponsardin.**

» **Duc de Montebello.**

» **Roederer.**

» **Moët et Chandon.**

Rượu *Tisane de Champagnes supérieur* **B. et S. Perrier**

Rượu *Tisane extra* : **Marquis de Bergey.**

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vãn rôi hiệu **Le Globe** và giầy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là : **vielle Eau-de-vie Dejean, Rhum Jalkaud.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard và Roger.**

**Bière Gruber và Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.**

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài **Bến thủy**, gần **Annam** và ông quẹt **Hà-nội** (Tonkin) nữa Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vậy.

**Maison DENIS FRÈRES, SAIGON**

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié *Impression confirmée au*  
*travaux à Ville exemptés*  
Saigon, le *27 février* 1915

Vu pour légalisation de la signature  
de M.

Saigon, le \_\_\_\_\_ 19  
Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

LỤC TỈNH TÂN VĂN

BẢN ĐỀ TÊN CHUR-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HỌ	NGHỀ NGHIỆP	LÀNG	TỔNG	TỈNH	NÓC HỜ
Hồ-vân-Phát	Thầy-thuốc	Phước-lý	Phước-diên-thượng	Cholón	Đan một, không nên bản chịu. Mỗi lần thâu \$5 đùng phải gửi bạc lập tức cho Báo-quán, hằng chẳng thì Báo- quán không gửi nhật- báo lại phải biến tên họ người mua cho rõ ràng.
Cao-hoài-Do	Tân-thông-tây	Tân-quới	Long-tuy-hạ	Gia-định	
Nguyễn-quan-Côn	Điền-chủ	Tân-quới	An-trường	Cầntho	Lần lần sẽ thêm điều lệ.
Hương-giáo-Đặng	Điền-chủ	An-định	Hòa-hảo	Mytho	
Võ-vân-Lang	Thủ-hộ	Tân-mỹ	An-thành-thượng	Sadéc	Thông-tin mua nhật trình cũng trừ huê hồng được.
Bùi-vân-Chương	Bán rượu	Tiền-thủy	Bảo-đức	Bétre	
Võ-thanh-Lung	Anthời	Anthời	Minh-huệ	id	
Pétrus Hoàng	Điền-chủ	Long-định	Thành-hóa-trung	Tràvinh	
Phạm-vân-Tổ	Tân-linh-đông	Tân-linh-đông	Thanh-phong	Mytho	
Nguyễn T. Chấp	Chợ-lách	Chợ-lách	Bình-xương	Vinhlong	
Trương-vân-Hanh	Commerçant	Tân-qui-đông	An-thành-hạ	Sadéc	
Ta-xuân-Cử	Maire	Trương-lộc	Binh-thời	Vinhlong	
Huỳnh-quan-Ngọc	Notable	Tân-thuận	An-tịnh	Sadéc	
Lê-quan-Kiệt	Tân-an	Tân-an	Định-hảo	Cầntho	
Cao-kim-Cang	Thoại-sơn	Thoại-sơn	Định-phước	Longxuyén	
Trần-bạch-Vân	Phủ-huý	Phủ-huý	An-mỹ Cúi tàu hạ	Sadéc	
Ng-trung-Phương	propriétaire	Tân-thạnh-trung	Bảo-lộc	Bétre	
Ngô-bửu-Xuyên	Hương-quán	Tá-lieu	Định-mỹ	Sốctráng	
Hồ-nhật-Tân	Chanh-sai-tieu	Tân-thạnh	Phong-thạnh-thượng	Longxuyén	
Nguyễn-vân-Nguyễn	Phủ-tho	Phủ-tho	Xuân Nord Annam.		
Ng-thành-Chương	Định-yên	Định-yên	An-phủ	Longxuyén	
Phạm-thuần-Lương	Phủ-long	Phủ-long	Bảo-thành	Bétre	
Phạm-vân-Vui	Tân-thời-nhì	Tân-thời-nhì	Long-tuy-thượng	Gia-định	
Lê-hữu-Dur	Cựu-phó-tổng	Hòa-khánh	Cầu-an-hạ	Cholón	
Trần-công-Chấn	propriétaire	Khanh-hưng	Nhiều-khánh	Sốctráng	
Đỗ-thành-Châu	Hưng-bình	Hưng-bình	Minh-ngôi	Chợ-lách	

coi tờ Tục-tỉnh-tân-văn như bạn lãnh rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gửi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ tương thân tương ái với nhau.

Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chur-tôn mua nhật-trình, như chỗ nào có nhà giấy-thép bán mandat, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandat, thì nên mua con cò theo cách chỉ sau đây bỏ vào thơ, gán khản kỹ lưỡng, đem đến nhà giấy-thép mà ký thác lấy biên lai. Số tiền người mua phải chịu là số phi mua mandat và con niêm gửi thơ.

Cò ấy phải phân ra:

- 1 phần 10 cò số 25
- 5 — 10 — 10
- 2 — 10 — 5
- 2 — 10 — 1

Chur-tôn khá nên sắm một cuốn sổ dặng biên tên họ những người cậy mua nhật-trình, cũng chép thơ từ gửi cho Bồn-quán đầu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quán sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chur-tôn dặng nhờ, thì hậu lai mới khỏi chỗ mịch nhau.

Vài ngày Chur-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhật-trình, bảo người mua ký tên rồi Chur-tôn ký gạnh theo đó mà gỡ chung với mandat lên cho Bồn-quán vào sổ và một cuốn biên lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quan đã biết vị nào thì thôi.

Mỗi vị thông-tin phải lấy tiền huê hồng mua nhật-trình mà xem, Bồn-quan cũng trừ huê hồng cho vậy.

Lục-tỉnh-tân-văn.

NHÂN LỢI CÙNG BẠN TƯƠNG TRI

(Avis aux correspondants)

Trong Chur vị thông-tin có nhiều vị đã hết lòng giúp sức không nề công đi rửa ren thiên hạ trong tổng mình mua báo-chương mà lại không chịu lãnh huê hồng. Bồn-quán rất cảm tình mà cũng có nhiều vị hèn lâu vẫn tin, Bồn-quán xin nhắc lại khi rảnh rang hãy giúp lợi cùng bạn đồng hương mua báo xem chơi.

L. T. T. V.  
Kính đôn.


Chur-tôn khá rõ một đều là tờ Lục-tỉnh-tân-văn chẳng phải lập ra dặng xoi-bói việc quốc-gia, hoặc chăm qui thiên hạ.

Lục-tỉnh-tân-văn tùy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai-dân-tri, điều dặc bạn đồng-bang vào nẻo văn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quán xin Chur-tôn trong bài vở, thơ từ gửi lên cho Bồn-quán thì chẳng nên bao biếm việc riêng của mỗi người, hoặc xiêng lạc việc quốc-gia; cứ việc ích lợi chung trong tổng trong làng mà luận, há đi tha câu biệt sạ làm chi vô ích. Ta muốn làm sao cho mọi người

THUỐC NƯỚC HIỆU LẠ

## PERTUSSIN TAESCHNER



là thuốc hiệu hậu và thần hiệu để trừ bịnh con nít ho, bịnh cảm mạo phong sương, ho lồng phổi và suyễn, trong mây chỗ danh tiếng đều cho nó *nhứt-hảo-hạng-chi-khải-được*.

Dùng nó mà uống, thì các bịnh **đau phổi** đều được giảm thuyên.

**KOMMANDANTEN-APOTHEKE**

Tiệm E. Taeschner, ở tại kinh thành Berlin C. 19 Đức-quốc (Allemagne) điều lệ  
Trở tại tiệm G. RENOUX, pharmacien de 1<sup>re</sup> classe, Saigon  
successeur de V. Holbé et G. Renoix.



TIỆM THUỐC

# ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

## KÍNH CAO

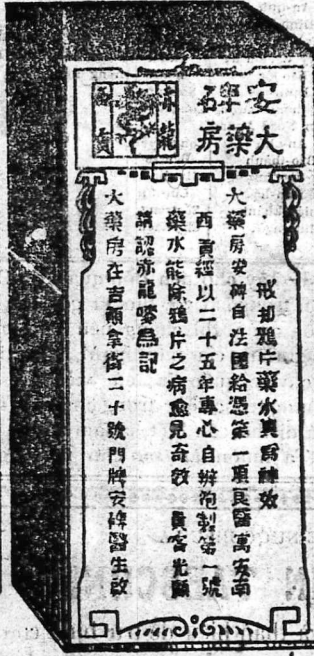
NHŨT HÀNG BẢO CHẾ-Y.SANH

ở góc đường Catinat và Bonnard ngan ạp hát Langsa — SAIGON

CÙNG CÁC CHỦ VỊ MUỐN BỎ  
THUỐC NHA-PHIÊN.

PHIA MẶT

PHIA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu SOLUTION R số I của Ông Điều-chế-y-khoa-tán sĩ HOLBÉ làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mọi chặc mình rằng bỏ thuốc đang mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc SOLUTION R này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gửi thơ đến mà khen tạ-chàng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lẫn. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chủ-vị hãy nghi bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, vẽ dựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc SOLUTION R này đã cầu chứng nơi toà Saigon và nơi THƯƠNG-MẠI-BỘ tại Đô-thành PARIS rồi, cho nên nếu bắt đảng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật phạt mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông HOLBÉ, điều-chế-y-khoa-tán-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (compte-goutte) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Gid mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gửi *contre remboursement*, thì gửi cách kín nhiệm và cùng chàng cho, ai biết đảng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

# LỤC TÌNH TÂN VĂN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

## 聞新省陸

MR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ BẢY

SỐ 264

JEUDI 6 MARS 1913

### MỤC LỤC

- |   |                                    |
|---|------------------------------------|
| 1 - Về việc mất nhứt-trình.               | 18 - Biên thuật kỳ trung kỳ.       |
| 2 - Lời rao cần kíp.                      | 19 - Truyền kỳ mạn lục.            |
| 3 - Công văn lược lược.                   | 20 - Trục văn môn loại.            |
| 4 - Văn quốc tân văn.                     | 21 - Tạo hóa kỳ quan.              |
| 5 - Hướng truyền.                         | 22 - Khai khoáng tiểu thuyết.      |
| 6 - Đông-dương thời sự.                   | 23 - Cách vật luận.                |
| 7 - Ai tin.                               | 24 - Tổ tụng qui điều.             |
| 8 - Năm kỳ ...                            | 25 - Cách trí nhập môn.            |
| 9 - Tin mùa màng.                         | 26 - Kinh tế học.                  |
| 10 - Hiếu kính.                           | 27 - Nhân dân.                     |
| 11 - Kim-Vân-Riền tân giải.               | 28 - Gia truyền tập.               |
| 12 - Pháp-ước tân sử.                     | 29 - Thơ tin vàng lat.             |
| 13 - Mãi hòa mới nhĩn. - Thuốc sắt hà hu. | 30 - Quan tự dưng pháp.            |
| 14 - Hay uống thuốc xô thời quá.          | 31 - Cung tống.                    |
| 15 - Hoàn cứu địa dư.                     | 32 - Các cuộc chơi cho tiểu khiển. |
| 16 - Cuộc ăn lễ Hồng-mao.                 | 33 - Cáo bạch.                     |
| 17 - Lời tự thuật của ông Linh-Mục.       | 34 - Thương trường.                |
|   | 35 - Lý giải luận.                 |
|   | 36 - Lời rao cần kíp.              |

GIẤY NHỰT TRINH  
 Mỗi tờ 10 đồng  
 Mỗi tháng 300  
 Mỗi năm 3000

MỖI SỐ GIẤY 0 \$ 16

At noon  
 Mỗi nhứt trình báo  
 của và học phí để mua  
 LỤC TÌNH TÂN  
 VĂN - SAIGON

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Norodom, Saigon



LỤC TÍNH TÀN VẠN

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**DAY TRONG ĐUA CÙNG CÁCH LẮM ĐẦU.** của ông LAM SON, bằng chữ quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn đua vì dạy đủ cách trồng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lợi hay đủ các cách cho khỏi chúi và những điều hư hại khác.

Giá 1 500  
Tiền gửi 0 10

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**TU-VI** tiếng-annam, ông Trương-vinh-kỳ soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bia 6 500  
Có bia 8 80  
Lưng và góc bằng da 7 00  
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng 8 00

Người mua xin đính tên mình trên từng sách đóng kỹ thi dâng.

Tiền gửi 0 24

**SÁCH BÁN**  
Tại nhà in của M. Schneider

Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Từ vi có hình par P. J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY.	Prix
Broché bìa mỏng	6 \$ 00
Cartonné bìa dày	6 \$ 30
Địa dư môn học. — <i>Leçons élémentaires de Géographie</i> , par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI	0 \$ 60
<i>Leçons élémentaires de Géographie</i> , par H. RUSSIER.	
Premier livret: <i>La Province: GIABINH</i>	0 \$ 25
— <i>LONG-XUYEN</i>	0 \$ 25
Deuxième livret: <i>La Cochinchine</i>	0 \$ 25
Bài pháp công thân. — <i>Livre de lecture en quốc-ngữ</i> , par LÊ-VĂN-THOM	2 \$ 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret.	0 \$ 25
Nam viết sử ký môn học đệ cấp bốn. — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam</i> , par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI	6 \$ 60
Toán pháp — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et TRẦN-THỰC-LÊ	0 \$ 60
Grammaire Française. — <i>Meo langsa Année Préparatoire</i> , par LARIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite</i> , par L. MOSSARD	1 \$ 60
Nữ tác. — <i>Devoirs des filles et des Femmes</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY	0 \$ 25
Premières Lectures Scientifiques. — <i>Les corps bruts</i> , par H. GOURDON. — <i>Edition en français</i> .	0 \$ 25
id. <i>Edition en quốc-ngữ</i> .	
<i>Bài vật sơ độc nhập môn</i>	0 \$ 25
Kim-Vân-Kiêu, <i>poème populaire annamite</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY	1 \$ 00
Le même, avec illustrations de NGUYỄN-ĐU-NHIỆU (có hình)	2 \$ 00
Cách làm bánh và mứt Annam. — <i>Gâteaux et confitures annamites</i> , par Agnès NGUYỄN-THI-QUAN (couverture artistique)	0 \$ 40
Lectures Françaises, par A. CARRÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine	1 \$ 00

**CÁC BÀ CÁC CÔ!**

Nếu mỗi lần mua VẢI mua CHI mà các bà các cô biết

**NÀI CÁC NHÂN HIỆU RD2** định hai bên đây thì bề gì các bà các cô cũng lợi được **PHẦN NỬA (50%)** vì hàng hóa TỐT mà lại **CHẮC**

Chỉ ông đủ màu

Chỉ trái

Vải số đủ màu

**DUMAREST & FILS**  
FABRICATION FRANÇAISE  
18<sup>m</sup> 30  
20 YARDS  
Vải quyền đủ thứ

**COTON à 1 ÉTOILE C.B. 100**  
CARTIER-BRESSON & PARIS

**Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner**

**BÁN**

TÊN

Hồ-vân-Ph  
Cao-hoài-D  
Nguyễn-qu  
Hương-giá  
Vô-vân-Lan  
Bùi-vân-Ch  
Hồ-thanh-I  
Pétrus Hoà  
Phạm-vân  
Nguyễn T.  
Trương-vân  
Tạ-xuân-C  
Hương-qu  
Lê-quan-K  
Cao-kim-C  
Trần-bạch  
Ng-trung-P  
Ngô-hữu-K  
Hồ-như-T  
Nguyễn-vân  
Ng-thành  
Phạm-thu  
Lê-hữu-D  
Trần-công  
Đỗ-thành-C

Chur-tô  
tính-tân-y  
xoài-bôi v  
thiên hạ  
Lục-tin  
riêng cũ  
điều đặc  
minh, lãn

Tiệm